

THƯƠNG ĐĂNG DƯỢC PHÒNG
G. RENOUX

NHỨT HẠNG BÀO-TÊ-SU

Ở ngang nhà hát Tây. — Saigon
Tiệm cũ của ông HOLBÉ và RENOUX

- Y-khoa dược liệu đủ thứ
- Vật liệu để bào chế thuốc
- Vật liệu để dùng chụp hình
- Đồ tiện dụng cho người Langsa và người ngoại-quốc
- Đồ phụ tùng cho nhà bào chế thuốc
- Đồ phụ tùng về máy chụp hình
- Kiền và giấy để chụp hình
- Đồ để dùng bó rịt
- Dầu thơm thượng hạng đủ thứ
- Dầu mắng (Bạc-hà) thượng hạng

Thuốc nước hiệu R. để dùng mà bỏ nha-phiên của ông Holbé chế ra.
Như vị nào có mua thuốc của Thương-dăng Dược-phòng G. Renoux thì phải nài cho có cái nhãn hiệu Xích-long (con rồng đỏ).

P. S. — Nếu vị nào có gởi thư xin, thì nhà Thương-dăng Dược-phòng G. Renoux sẽ gởi cho không một cuốn Dược-tính-lược-biên có chỉ rõ cách dùng các thứ thuốc.

Saigon, Imp. Commercial, C. ARDIN ET FILS.

Le Gérant: NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

Leviage 100 ex.

Ng. Ch. Sat

NÔNG-CO MIN-ĐAM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

農 賈 茗 談

ĐỊNH GIÁ BÁN TRONG CỎI ĐỒNG-DƯƠNG Một năm..... 5 00 Sáu tháng..... 3 00 Mỗi số..... 0 15		Mỗi tuần đăng báo ngày thứ năm SỐ 32 Ngày 27 tháng bảy năm Đinh-Tỵ		PUBLICITÉ ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES La ligne de 0m65 de large... 1 50 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant es caractères employés. Pour les annonces commerciales on traite à forfait. BAO ĐIỆP Những lời rao báo về việc thương mại, xin gởi thư, hoặc đến tại Ban-quản mà thương nghị.
ABONNEMENTS France et Colonies En an..... 306 00 Six mois..... 12 00 Les abonnements sont payables d'avance.		Direction, Rédaction et Administration 48, rue Hamelin — SAIGON.		



MỤC LỤC

- 1* Nam-ký Báo-chương-hội cáo thành.
- 2* Lập nghĩa sĩ tử.
- 3* Âu-châu chiến tranh thời cuộc
- 4* Thơ giới tân văn.
- 5* Kinh đấp cầu vắn để cha M. J. A' cáo-Trước.
- 6* Nữ giới tu trí.
- 7* Đại pháp lễ nghi.
- 8* Thơ tin vào tai.
- 9* Thời thế tạo anh hùng ký.
- 10* Đông-Dương thời sự.
- 11* Hí tu.
- 12* Bồng lầy cuộc.
- 13* Cung tọng Lương-y.
- 14* Hải đám.
- 15* Chỉ lương tiêu quái.
- 16* Trình-thám tiêu thuyết.
- 17* Thi phổ.
- 18* Thơ giang hồ.

房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-ĐƯƠNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KY
ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn. — Téléphone N° 358

PHÂN MÀ ĐỒU-HÀ KHÁC
 Phân mà đồu-hà khác
 hơn đồu-hà thì chỉ
 có 2 điều: 1- đường-
 kính, 2- san-đế mà
 thôi. Nếu kẻ muốn
 sanh con thì trước hết
 phải lo cho đường-
 kính đến đặng. Nếu
 đường kính chẳng đủ
 thì khó mà có thai cho
 đặng. Kỳ là phần nhiều,
 già hết ngọt-cám,
 lục-dầu, hoặc tại lo,
 rêu, bụi-bột, ứ-huyết
 trong lòng, làm cho
 khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đều
 ứng do sự đường-kính không đủ mà ra.

Tiền tài đây, từ ngày đặng phương thuốc mầu-
 nhiệm của ông Tô truyền lại đến nay, bằng gin
 sàng của già già cho đời, lựa những thuốc tốt, gin
 sàng chế ra mà làm thuốc để trị cho các chứng
 bệnh đồu-hà đều đặng đặng hết.

Còn như bình thời mà thường uống thuốc này,
 thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bệnh, mà
 rồi sanh con dễ chửa cũng nhiều, chỉ như đồu-hà
 cũ thời mà uống thuốc này, thì lại đặng an thai
 hẳn hẳn, chẳng sanh con ra đặng mạnh mẽ nữa,
 kỳ là một phương thuốc rất hay, để trị các chứng
 bệnh đồu-hà hiệu nghiệm như thần đó.

Chỉ trị các chứng kể ra sau này:
 1- Đường-kính hoặc trời, hoặc sự, hoặc ít,
 hoặc nhiều;
 2- Bạch-dầu, hoặc đen, ra hồi không dứt,
 3- Đường kính hoặc vàng đục, hoặc đen lấm;
 4- Khí huyết hao mòn, đường kính không có;
 5- Hoặc đường kính ra nhiều quá, như muốn
 làm hỏng;
 6- Đường kính đi nghịch, sanh ra thể huyết,
 7- Ung huyết thì đau;
 8- Thân thể chẳng yên, xây-xảo một này,
 9- Ung huyết không tiêu;
 10- Trẻ con, mỗi lần, vàng mắt, óm gáy;
 11- Thai đặng chẳng yên, trong bụng đau hoặc
 12- Bị rớt ở huyết mà đau, hoặc là-sanh
 không ra.

Quản vận: từ ngày phải uống 1 hoặc, uống

với nước trà. Còn Đồu-hà để thì phải dùng nước
 dãi con nit mà uống với thuốc.

CỬ AN: Những đồ đàng-dit, tinh thể, chạng
 là để rang-rương rống sấy, đặng-địa chẳng
 nên dùng.

Mỗi hộp 2 hoặc, giá là..... 1 \$ 00

Thuê sanh được thùy

Hiện nay là đời Y-học phát minh,
 cho nên nghề Y-thuật đã nghiên cứu
 càng ngày-càng tinh hơn nữa, nhưng
 mà đời càng tiến hoá chứng nào, bệnh
 lại càng sanh nhiều chứng lạ lùng chứng
 này, cho nên phép làm thuốc cũng phải
 tùy cơ mà chế luyện thì mới thien hợp
 thời nghi. Nay Đồu-đường có chế một
 thứ thuốc nước này rồi hay thần hiệu
 chủ trị các chứng kể ra sau này:

Về các chứng ban,
 Bón mửa cảm mạo,
 Nóng lạnh nhức đầu,
 Thời cường dịch hạch,
 Hoạt loạn mửa yểu,
 Đau bụng/sinh bụng,
 Trưng phong trùng đâm,
 Bất tỉnh nhơn sự,
 Cảm gió sanh ho,
 Kiệt máu kiệt đâm,
 Nhứt mồi công minh,
 Tinh thần bất hoải,
 Trưng thứ phát nóng,
 Thủy thổ bất phục,
 Vị chẳng tiêu hoá,
 Bị ghe đại sống,
 Sơn phong chanh rét,
 Đa ngứa nổi sần.

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi lần
 uống nửa ve, bệnh nặng phải uống nhiều
 hơn. Con nit mỗi lần uống từ 15 giọt
 đến 20 giọt. — Con nit chưa đầy 6 tháng

uống 6 giọt, uống với nước trà, cứ nửa
 giờ thì uống một lần, trong uống ngoài
 thoa, rất nên công hiệu.

Mỗi ve giá là..... 0 \$ 10
 Mỗi 10 ve..... 0 90

Nhị-khoa-cảng-cơ-tảng

Chỉ trị con nit cấp mạng kinh phong, chứng
 các chứng bệnh của con nit kể ra sau này:

Cảm mạo phong hàn, mình nóng, mặt đỏ,
 đăm ngàn chẹn con mắt lác liêu, hoặc trợn trắng,
 cứng rắng, cứng hàm, bất tỉnh nhơn sự, miệng
 khô trướng khí, trong ruột đau thối, hơi thở khô
 khè mà làm ra ho, hoặc thối đét và giọt tay giọt
 chơn, đường đại huyệt hàn, hoặc miệng mồm khô
 khau lại hay khác nước, kỳ là chứng CAP-KINH-
 PHONG phải dùng nước trà mà uống với thuốc
 này.

Còn như thoát nóng, thoát lạnh, khi mửa, khi là
 rút tay, rút chơn, da mặt xanh, vàng mắt, óm gáy,
 khô khè, óc sứa, ăn uống chẳng đặng, khạc cơ
 nước mắt đét ngh con mắt không nhắm, đường
 đại đường tiêu không tốt, tay chơn lạnh ngắt,
 rét lâu chẳng hết, kỳ là chứng MẠNG-KINH-
 PHONG, phải dùng nước gạo rang mà uống với
 thuốc này lập tức thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng: Con nit trong tháng tới 3 tháng
 uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần. Từ 4 tháng
 tới 12 tháng mỗi ngày uống 1 gói. Từ 1 tuổi cấp
 lên mỗi ngày uống 2 lần mỗi lần 1 gói. Con con
 nit ngày thường muốn nó ăn chơi thì mỗi ngày
 cho nó uống nửa gói, uống với nước trà thì trẻ
 đặng các chứng bệnh và mạnh mẽ trong mình.

Mỗi gói giá là..... 0 \$ 20

Bạch trược cao

Thuốc này để trị các bệnh lậu, hoặc đái
 gât, lậu mủ, hoặc trắng hoặc vàng, hoặc
 lậu kẹ lậu huyết chảy ra đầm đề, cứ theo
 phép mà dùng thì hết, lại trừ đặng các
 chứng bệnh độc.

Trong mỗi hộp đều có chỉ cách dùng.
 Mỗi hộp giá là..... 0 \$ 60

STANDARD OIL COMPANY OF NEW YORK DẦU LỬA «HUẾ-KY»



Hiệu: COMET. — RÊ QUẠT hay là SAO CHOẠI.
COCK. — CON GÀ.
EAGLE. — CON Ó.

Trở tại Hãng «HUẾ-KY» Standard Oil Company of New York
Đường d'Adran số 3, Saigon, và các tiệm Đại-Lý của hãng kỳ khắp các nơi trong Lục-châu.
Khi nào dùng thử nó rồi thì chắc muốn dùng nó luôn.

TIỆM HIỆU THÁI-BÌNH
ở TÀI ĐƯỜNG COLONEL BOUTONNET SỐ 136
Ngang nhà giấy xe lửa Mytho và Btênhòa
SAIGON

Tiệm tôi có bán đủ thứ hàng Tàu và
hàng Bắc, gốm-châu, cũng-xá, lược-lông,
vân, nho, xuyên, lảnh, vân vân, có đủ
thứ rượu Tây, bán sỉ và bán lẻ. Có đủ
thứ bánh hộp, đồ hộp và đồ gia vị,
thuốc hút và y-dược Langsa.

Liệt vị Tôn-bằng cùng qui-khách trước
khi lên xe, xin ghé lại tiệm tôi, hoặc
đùng rượu giải lao, hoặc đùng café hay
là điếm-tám mà chờ xe chạy, tôi sẽ sẵn
sắn chờ ăn chờ ngồi rất nên tinh khiết,
xin đồng-hang chiếu cố, tôi tôi cũng
chẳng cũng.

MÀI-VĂN-LUỘC.

Nghĩa-hòa-Nguyên
Tiệm may ở tại đường Turc, số 20
ngang nhà hàng Mollet, Saigon.
Tiệm tôi lập ra đã hơn mười năm rồi, may
đồ các thứ quần áo theo kiểu Tây, hoặc áo hoặc
vải bố Tây đồ thờ. May để mau mà giá lại rẻ,
xin chư Quý-ông hãy đến tiệm tôi, thì tôi cũng
sẵn lòng tùy dãi từ từ.

PHƯƠNG-DỊCH các áo.

Dỗ-trach-Sanh, Đại-đư'c-phòng
7, Quai de Minh-Hương, 7
CHOLON

Tiệm báo chế thuốc theo cách Langsa, có trữ
đủ các thứ thuốc đánh tiếng bên phương Tây
và T. ung-quốc, chẳng thiếu món chi, nay hơn
hiệu mới chế một thứ thuốc này, thơm tho ngọt
điều, hình nó giống trái cà-nao, đặng trong hộp
theo kiểu sau đây, để trừ các chứng bệnh họ, đau
bụng và siêng, cũng trừ thì sự ngứa, ngứa là
một thứ thuốc rất nên hạng nhất, chẳng hạn
lớn nhỏ, đều đặng đặng cả. Xin quý vị có mua
thì phải coi cho kỹ, kẻo lầm đó giá.



TRAI THỢ MỘC MICHEL
Nguyễn-hiệp-Hòa
Tại chợ Lát-Thiếu

Tại trại tôi có đóng sẵn các món là:
Bàn ăn mặc-đá dài, có cần 2 kiêu. — Bàn
ăn mặc-đá tròn có kẻ thành. — Bàn
ăn mặc-gỗ liền 4 kiêu. — Bàn tròn 4
trụ mặc-đá. — Bàn tròn 4 trụ mặc-đá. — Bàn
xây cốt mặc-liền. — Bàn lâu 12 trụ. — Bàn
khách (salon). — Bàn rượu (apéritif) 3
kiêu. — Váng một chơn tiện, văng gỗ
hai, và văng ba, Tủ thờ, cần 3 kiêu; Tủ áo,
Tủ rượu (buffet); giá nón dù (Porte
parapluie et chapeau), Trụ kiền (colonne)
ghế bàn-kết (Banquette), ghế ngồi 5 kiêu;
ghế Bàn nguyệt, bàn viết 3 kiêu, văng
một bằng đá trắng có chơn tiện.

Làm theo kiểu kiền thời, bằng cây
trắc, cầm lại, gỗ, toàn là cây danh mộc,
thợ làm khéo léo tinh xảo, không giả dối.

Xin quí ông có muốn dùng các món
đồ chùng dọn trong nhà, thì xin gửi thơ,
hay là thân hành đến tại tiệm tôi, tại
chợ Lát-Thiếu đường ra công-xi heo
(Abattoir), hoặc mua hay là đặc, thì tôi
sẵn lòng làm mau và vừa theo ý quí-vị.

CHỦ TRẠI MỘC,
còn khải.



Kính trình ông Quí-vị ông xã: Tôi có kỹ thuật khắc Con Đầu Bàng Đông và bản đồ, các ảnh thường và các ảnh cỡ số, hoặc ngày tháng (Dates et numérotures automatiques). Quí-vị muốn khắc theo xin làm được vậy, và sau tôi rất cảm ơn sự thiện thành tương ái của Quí-vị.

TANG-VAN-PHA.

NHÀ CỐ MICHEL.

L. CAFFORT kỹ nghiệp

Đường Catinaut, môn bài số 32, 34, 36, 38 — Saigon

SUNG BÀN CHIM

KHI GIẢI THUỘC BÀN ĐU THỦ. Bộ phụ tùng cần sẵn.
Xe máy đạp nước « ALTON » và « BUNNY » (nhà Caffort đại diện cho hai hiệu này ở Nam-kỳ). Bộ phụ tùng xe máy đạp (từ về xe, ruột xe, đèn, ống thoát, v.v. v.v.)
BỘ NỮ TRANG, để trưng lỵ và để bằng bạc, đồng hồ để thờ, đồng hồ trái quít hiệu « Lora ».
Chuyến du dã, mũ-dai, mũ-dai-lông cho người Annam dùng. Vàng để vẽ giấy làm những lễ Cour.

MÁI KHÉ LAM, IT THIỆN KỸ KIP 1

Máy khế con trâu... máy khế và máy khế gang TIỆM MÁY

Nguyễn-hữu-Sanh

Ở gần Garage xe lửa Cầu Ông Thìn

Máy khế con trâu kiểu Âu-Á hiện đại, và máy khế con trâu (patent) theo thức thế.
Các bản mẫu, vẽ kỹ, đồ gá, kiểu mới bằng-ly, Lược-lồng các, Côn-chấu Tây, công bằng Tây, bằng Nhứt-bản, các mẫu các.

Yên, Nào, Truyến, Lành (Trung-khu). Nhượng giá-đúng, thời tiết.

Thờ, tưởng, truyền quốc-ngữ bản và bản là, vào vào !!

Nếu ông-quí-vị, muốn hỏi kiểu để chi, xin viết thư để:
N= Nguyễn-hữu-Sanh,
110, Quai de Belgique, Cầu Ông Thìn, SAIGON.

Nhà in và nhà bán Sách

chùa
MADAME VIE HUYNH-KIM-DANH
14, rue Catinaut — Saigon

Tại nhà in tôi có in đủ các thứ thơ tuần truyện sách, có in các thứ thiệp mới đám cưới, thiệp tang, cũng các thứ thiệp đủ kiểu đủ cách, rất khéo rất đẹp, tùy ý liệt-vị, cũng có đóng bì sách nhiều kiểu nhiều màu hoa-hoè rực rỡ, có bản đủ các thứ sách và giấy mứt cho học trò dùng. Liệt-vị muốn in vật chi hay là đóng sách, thì tôi lại làm rất mau mắn, và tính giá rẻ. — Kính xin Lược-châu chú quản-lễ có viết chỉ lên đến Saigon tiện đường xin ghé tiệm tôi, thì tôi rất cảm ơn và cũng vui lòng tiếp đãi.

Tuổi Kim-vân-Kiến in rất hay làm trụ bộ. 0\$90
Nhũ-khè-cách-nguồn có vẽ cho trẻ em... 0 \$80
Lược-vân-tiểu có hình hay lắm..... 0 \$60

Madame Vie HUYNH-KIM-DANH.

Cần khởi

Bên-quan rất khéo rất khéo. Mame Vie Huỳnh-kim-Danh là đôi bà góa mà có tâm chỉ lo việc đại thương, một mình mà quản suốt từ một nhà buôn bán lớn như vậy, thật là một trung trượng phu đó. Vay xin lược-châu rưng giúp thêm cho người bán hàng lưu đại đặng để làm gương cho phu nữ giới.

TRẦN-LONG

TIỆM ĐÓNG GHÈ MÁY

ROTINIER

Réparation de Raquettes

Rue Turc. n. 74

SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 16 năm rồi, ròng có một nghề làm ghè máy theo kiểu Hông-kông, ghè đất, ghè dĩa, ghè ngói lều có nhà có, đủ thức đủ dạng rất khéo rất đẹp, có sửa vớt máy, đồ đánh trái lạng; giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin Liệt-vị đến đây, tôi vui lòng tiếp đãi.
Tals-Lens Cần khởi.

NONG-CO MIN-DAM

Nam-kỳ Báo-chương Hội
Cáo thành

Hôm thứ năm tuần rồi nhằm ngày 6 septembre đúng 5 giờ chiều, Hội nhứt-báo Nam-kỳ có nhóm đại hội (Assemblée Générale) tại nhà Hội Khuyến-văn nơi đường Poulou-condore số 2 Saigon.

Mấy vị có mặt là: Bà Rose Quaintence nhứt-báo Reuil Saigonnais và nhứt-báo Familla Annamite; Ông Oudot nhứt-báo Saigon Sportif; Ông Lê-Đức và ông Trần-vân-Chim nhứt-báo Lục-thính-tân-cần; Ông Võ-hiếu-Bê nhứt-báo An-Hà; Ông Renaux, ông Nguyễn-văn-Củ, ông Nguyễn-th-Thức và ông Phạm-hoàng-Sang nhứt-báo Nam-Trung; Ông Blaquier nhứt-báo Courrier Saigonnais; Ông Nguyễn-kim-Dinh, ông Lê-hoàng-Mừ nhứt-báo Công-luận; Ông Héloury, ông Lamgat, ông Isidore và ông de Lachèvre tiêc nhứt-báo Opinion; ông Canavaggio và ông Nguyễn-chánh-Sát nhứt-báo Nông-cê-min-dam; và còn nhiều vị trong các tờ nhứt-báo nữa không kể tên cho xiết đặng.

Văn mặt và có thơ xin kiểu là: Ông Nguyễn-phú-Khai nhứt-báo Tribune Indigène; Ông Héral nhứt-báo Courrier Saigonnais; Ông Chú-nhơn Nhứt-báo Tỉnh và các vị khác.
Lúc mở hội thì ông Lucien Héloury là Lâm-thời Hội-trưởng bên tôi cảm tạ mấy vị soạn-báo có mặt tại đó; có lòng vì nhau mà hội diện rất đông, luôn dịp ngài cũng tỏ ý chúc mừng cho mấy tờ nhứt-báo mới phát hiện một ít lâu đây. Rồi đó ngài nhắc luôn các công việc của Hội Quản-ly để lo lần từ lúc mới khai đơan là ngày 4 août cho đến bây giờ, và ngài dạy ông de Lachevrotière đọc hết điều lệ Chương-trình cho liệt-vị Hội-viên nghe. Ai nấy đều rập nhau một ý ưng thuận theo điều-lệ Chương-trình ấy.
Đầu đây yên bài ông Héloury liền nhượng vị Hội-trưởng cho ông Canavaggio là người lớn tuổi hơn.

Ông Canavaggio lên ngồi chánh trung tọa vị rồi, báo xin Hội-chiêu theo trong chương-trình điều thứ 22 mà cử một vị Hội-trưởng thiết-tho lập tức.
Ông Lucien Héloury là Chú-nhơn và chánh Chủ-bắt báo Opinion và Công-luận báo được làm Hội-trưởng thiết-tho.
Lúc ấy có một vị Hội-viên Langsa đứng giậy mà xin gĩa hội rằng: Còn 8 vị Quản-ly tạm, có công lo lần sáng tạo hôm rày, cũng nên để ý như vậy, hay hơn là cứ lại. Ai nấy đều ưng thuận, đặng cử 8 vị Quản-ly thiết-tho là: Bà Rose Quaintence, ông Canavaggio ông Blaquier, ông de Lachevrotière, ông Nguyễn-văn-Củ, ông Nguyễn-kim-Dinh, ông Trần-vân-Chim và ông Nguyễn-chánh-Sát.
Khi ông Héloury lãnh chức Hội-trưởng rồi, liền đặng giậy đợc một bài Diễn-thuyết bằng tiếng Lang-sa, dịnh ra quốc-ngữ như vậy:
Thưa Bà, cùng các Ông.
Một học đặng đợc trước là một người rừ can-đảm mà sẽ lòng hứa sẽ, và lúc ấy, tuy là ngục la Bastille (1) hủy rồi, c. ở đây còn ngục Lambessa (2) mỹ-danh là tù-trước Calvarin, chắc cũng là gặp công tác-bạo chí đây, đặng mấy lời gay-gắt này.
Bà diễn-thuyết của một người đợc vào Hàng-lâm-viện chẳng nên nhiều hơn mấy lời này. Các ông, tôi rất cảm ơn các ông. Nể vậy rồi thì cứ hội phải trả lời rằng: « Có chi đâu mà cảm ơn ! »
Chúng ta đây chẳng phải là Hàng-lâm-viện cho nên tôi tưởng rằng tôi đặng
(1) La Bastille. — Là tên một cái lũy, lũy này ở tại kinh đô Paris, (Paris) lờn chắc làm cất 12 năm mới rừ. Trước làm lũy sau đó làm ngục.
Đến ngày 14 Juillet 789, dân dấy lên lập cộng-hòa, cho ngục này là đó chơi của các vị hàng-quản, bắt phá hủy. Cho nên mới có tích ngày 14 Juillet là ngày kỷ-niệm Pháp-quốc cộng-hòa.
(2) Lambessa. — Là tên một thùy-thành ở phía Bắc Phi-châu. Nơi này có làm một cái ngục để cầm những tù Pháp bị đày. Như hèn Cón-nón vậy.

lỗi, chẳng biết đến ai cả, vậy thì tôi xin cho ông cho phép tôi ngày nay không bắt chước lấy gương gao-gào của ông Timon (3) làm chi. Tôi sẽ nói vãng-thác ít lời mà thôi.
Ông đặng đợc yêu-dầu, tôi rất cảm ơn các ông tôn-trọng tôi mà giao quyền Hội-trưởng cho tôi. Các ông tôn-trọng tôi đó là vì từ ngày ông Alfred Schweiner từ trần rồi thì đây tôi là người cố-đạo trong việc làm báo. Ấy là các ông cầu giúp nơi người lão-luyện rành rề thông-thạo vậy xin các ông hãy chớ ý công sự thông-thạo của tôi bao nhiêu tôi sẽ đem hết mà lo sự lợi-ích cho hội ta mới sáng tạo hôm nay đây, hội này sẽ có Nhà-nước phổ nhậm.
Đặng là thì hội ta đã lập ra mười hai, mười lăm năm trước rồi, song mãi có đâu trặc-trở nên không thành, chứ rủa cũng có một đôi người muốn lập. Cho nên tôi chẳng cần phải nói rằng tôi hết sức vui mừng mà thấy thành tựu một số vòng của chúng ta, mà việc ấy thì nên lại còn giúp đợc cho bọn thiếu niên đặng đợc của chúng ta là các nhà báo quốc-âm.
Ngày nay, hiệp-quản rồi, công-sự rồi. Vậy thì mục-dịch của chúng ta sao ? Trước khi lập điều luật chúng ta để tưởng tượng trong trí rồi. Chúng ta đã biết rằng chúng ta đây là một phần nhỏ-lực, mà muốn cho nhỏ-lực ấy đợc sống tác-thoàn, thì chỉ có một cách sự hiệp-quản nữa mà thôi.
Nhưng mỗi việc đều có phần số, đợc thì giờ nào đó mới phát-hiện đợc. Vì vậy cho nên ngày nay ta đợc hội-đồng nơi đây, hiệp lại đợc như có một đấng rất cần ịch ép ta làm vậy.

(3) Timon. — Ông Timon là người cố-nhơn Hi-đạp. Người có thành gao-gào. Trong vườn người có trồng một cây sung. Có nhiều kẻ đến cây sung ấy, tức cổ. Ngày nọ, người bạn rủa rằng: Ai có muốn thấp cổ thì phải đến cây sung, chớ không thì ta sẽ đến cây sung đó. Người sau mà nhắc đến tên Timon là như nhắc người gao-gào đợc-à lâu.

Xin để cho tôi chỉ rõ tầm sự của mỗi người ra đây.

Các ông ơi! Tôi chỉ cần gì phải nói ra đây phần sự của hội phải ở làm sao, hầu trông mong cho có được quyền bình đẳng làm ích lợi chúng? Có cần gì phải nói ra đây các phần sự của chúng ta phải ở với nhau, hầu làm cho hội được vững vàng về sau và làm cho rõ thấy các hội viên đồng tâm hiệp ý chúng?

Và phần sự nói trước hết đó, thì ta phải tập nhau mà rằng: ta ở Đông-Dương dựng hươt bát mục Langsa mà về cái trường Langsa.

Còn về sự bền-vững thì nên cầu cho số tiền góp mau được nhiều. Việc này chẳng phải khó, nhờ lâu ngày và cũng nhờ lòng sốt sắng của mỗi người mà nên được.

Muôn thành-sự, thì cứ luận điều-luật hội, mà tôi chắc rằng các ông chẳng kẻo nại tất công vì đó là một điều ích-lợi chung.

Chưa phân riêng của tôi, tôi cũng đã có tỏ sự vọng-cầu của tôi cho một đôi người trong hội rõ rồi, tôi đã thấy rành-rành một nhà chung của các bác-quân, trong nhà ấy mỗi một người đều được một nơi riêng, lấy ý kiến chọi nhau dựng làm cho mai sau từ Đông-Dương trở nên một nhà kinh-dinh đồ-sộ, đường như một nước Đại-Pháp nơi cái Cọc-dông này.

Ông Hội-trưởng đọc vừa giới lời, ai nấy đều vỗ tay xưng tụng. Các việc đã định xong, liền bãi đại hội. Khi đưa các ông kia về rồi thì ở vị trong Hội Quản-lý phải trở vào nhóm nhau mà cử chức việc trong Hội Quản-lý lại, thì là:

- Ông Canavaggio, làm Phó Hội-trưởng;
- « Nguyễn-văn-Châu, làm Phó Hội-trưởng;
- « Ông de Lachevrotière, làm chính Tô-hàn;
- « Ông Nguyễn-chính-Bất, làm Phó Tô-hàn;
- « Ông Trần-vân-Chim, làm Phó Tô-hàn;
- « Bà Rose Quaintance, làm Thủ-bảo;
- « Ông Biquière làm Nghị-viên,
- « Ông Nguyễn-kim-Bình, làm Nghị-viên.

Bãi hội hồi 7 giờ một khắc. Vậy nay Bền-quân kính cáo công liệt-vị khán-quan hay rằng Nam-lý Báo-chương-Hội này đã lập thành rồi, nhưng vì gấp quá, dịch ra không kịp, vậy đề hướn sau Bền-quân sẽ đăng báo những điều-lệ trong Chương-trình của Hội cho chư khán-quan làm theo.

LẬP NGHĨA-SÌ TỬ

Salgon, le 4 Septembre 1917

Kính công qui ông và qui bà đồng-rồi: Tôi gửi theo đây một bức thư của ông Hội trưởng Đông-dương Học-thuật-Hội (Société des Etudes Indochinoises) gửi cho các Hội-viên về việc Hội bàn tính mua cảnh nhà Ngạc-Hoàng dựng lập Nghĩa-Sì-Tử theo lời Nhứt-Báo Nam-Trung số 31 và Nông-cổ số 31 để tỏ trước rồi.

Vả chẳng chừa Ngạc-Hoàng này khi trước của một người khách tên là Lưu-Minh đi quyền tiền trong bá-gia mà cất. Cái vừa được nửa chừng thì hụt tiền, nên Lưu-Minh đi vay của một người Langsa, ngờ trông một ngày kia thành tựu cảnh chửa này rồi thì lo mà thôi

hồi lợi. Rồi thay, cuộc nửa chừng Lưu-Minh làm bệnh mà chết, nên người chủ nợ phải xiết cái chửa này mà trừ nợ. Nhưng chửa Ngạc-Hoàng này thật tốt lắm, cất ra tốn kém không biết bao nhiêu, tôi tưởng trong Nam-kỳ ta ít chửa nào sánh sự tốt, sự khéo, sự kính dịnh cho bằng. Cho đến đời người Langsa làm chủ đến vẫn cũng đều khen ngợi.

Từ ngày người Langsa làm chủ đến nay thì bỏ phá cho một người từ coi bán nhân đến cho mấy người tới xin xam đó mà thôi, chớ còn việc tu bổ sửa sang cũng phụng tự thì từ ấy nhiều nay không người xem sóc.

Từ ngày Đức-tặc gây loạn đã mấy năm chấy, Đông-bào ta sang Âu-châu mà giúp Mâu-quốc trong cơn binh cách này rất nhiều, ông thì làm quan, người thì làm lính trải gan trung mà giúp vận Pháp gia, người lại làm thợ chuyên công lao trong lò xướng, làm trái phá, đúc súng đồng, đâm tri đồng mà trừ loài hung bạo. Thương hại thay! Gió tên mưa đạn, vũ xương thịt đã mấy năm trời, cho đến khi yên cuộc chiến-tranh này rồi thì sao chớ khỏi kể còn người mất.

Tại thay cho người còn thân thể thì trước lộc hãy còn dài, thương hại cho

THUỐC ĐIỀU HIỆU SÚNG ĐỒNG



BAO XANH
Mùi đá ngon mà giá lại rẻ

lẽ xương thịt mất thì công danh đâu được hưởng!

Vậy nên tôi đem hết mảnh-nhiệt-tâm của tôi mà sáng thành việc lập Nghĩa-Sì-Tử này, dựng nên công cang cho người tử trận, làm kỷ-niệm cho Pháp-Việt đời sau. Nhưng mà danh lưu theo cách Langsa, việc hương hỏa qui tế mỗi năm thì không có như phong tục xứ ta vậy.

Bởi các cơ-ty nên tôi mới xin ông Hội-trưởng Hội Đông-dương Học-thuật-Hội (Société des Etudes Indochinoises) ra công giúp đùm đỡ mua cảnh chửa Ngạc-Hoàng làm Nghĩa-Sì-Tử ngõ hầu đem bài vị của các Đổng-bang ta để vọng ru vì Mâu-quốc, mỗi năm chọn ngày qui tế. Vậy mới là chẳng phụ công ơn người chính-suối.

Mấy lời tỏ ra trước đây thì các Hội-viên có một bữa đó đều tập nhau một tiếng mà ưng chịu và các thân-bằng cố hữu Tây Nam của hội đều một lòng ước trông cho nên việc.

Ông Hội-trưởng đã sẵn lòng và hứa sẽ xin quan Toàn-quyền cho phép Hội dự về cuộc xổ số lớn gần tới đây dựng có tiền mà mua cảnh chửa ấy. Như vậy thì khỏi tốn cho Chấn-phủ, và khỏi tốn cho non-dân. Trong mấy triệu Đổng-bang nời người mua một số 1 \$ 00 thì còn có chỗ trúng hoặc độc đắc, hoặc trong mấy số kẻ. Như ai có hạnh phước mà đặng Thần-tái chiếu mạng, thì cũng làm được một vị nhà giàu, còn người chẳng may mà không trúng số nào hết, thì đổng bạc mất đó, số làm nên một việc Kỳ-niệm cho trong xứ sở, nghĩa là giúp cho Hội mua dựng một cảnh chửa để mà tưng phong các đấng công-thần nghĩa-Sì-Annam.

Ông Hội-trưởng đã ưng chịu như vậy rồi, mà Ngài còn lo một nỗi là người Langsa không hiểu sự công tử của Annam ta. Cho nên Ngài muốn giao cho người Annam ta quản-lý sắp đặt trình đồ các việc trong chửa.

Vậy tôi tạm kính thơ này dựng tỏ ý công các đấng đồng chí trong Lạc-châu, hoặc đấng nam-tử, hoặc háng nữ-lưu, như vị nào vui lòng và giúp cho nên cuộc nghĩa-cử này thì xin chịu khó viết thơ cho tôi rõ.

Như các qui-ông qui-bà hằng lòng vào hội này dựng chửa lo các việc tu bổ, hương khói mỗi ngày và mỗi năm qui tế thì chúng ta sẽ lập ra một Hội nhánh (Comité) do nơi Đông-dương Học-thuật Hội « Société des Etudes Indochinoises » mà ra. Chương trình thì cũng như của Hội chánh ấy, nghĩa là vào hội thì trước hết đổng năm đổng bạc (5 \$) rồi thì mỗi tháng đổng một đổng (1 \$) để làm công-nho trong chửa.

Còn vị nào hảo tâm muốn phụng cho tiền bạc hay là đồ đạc chi để làm dấu tích trong chửa thì Hội sẽ khắc tên vào bản đá cẩm-thạch chữ vàng, bề vị nào phụng cho số tiền nhiều thì đứng trước, số tiền ít thì đứng sau, cứ theo thứ lớp khinh trọng, để đời bia danh các đấng hảo tâm. Tấm bản vàng đó sẽ để chính đũa phòng rước khách của chửa, mỗi người đến viếng chửa đều thấy tỏ rõ.

Tiền bạc của các ông đổng mỗi tháng hay là các số tiền của qui ông và qui bà phụng cho thì đều đem gởi tại nhà băng, như có tiêu xài việc chi thì phải có đủ giấy vi bằng chắc chắn mới lãnh ra được. Còn các qui ông và qui bà có lòng hảo tâm hoặc vào hội dựng chung với chúng tôi, hoặc phụng cho tiền bạc hay là đồ đạc thì chúng tôi xin phép đem tên

ho qui ông qui bà với số bạc phụng cho, vào nhứt-báo đổng Lạc-châu rõ biết sự hảo tâm của qui ông và qui bà.

Tôi ước trông cho qui-ông và qui-bà hảo tâm đổng tiền cho nên việc nghĩa-cử này, hoặc vào hội chung cùng với chúng tôi đổng lo các việc trong chửa về ngày sau, hoặc phụng giúp tiền hay là quyền tờ đồ đạc chi ngõ hầu dựng nên một nhà Nghĩa-Sì-Tử của người Annam ta trong cõi Dinh-hoàn này cho chói rạng lòng trung nghĩa của nhà Nam-Việt với Mâu-quốc, thì ơn trọng của qui-ông và qui-bà ngàn năm chẳng phai, chẳng lợt!!

Vậy tôi xin qui-ông và qui-bà khi xem thơ này rồi, chịu khó viết thơ cho tôi đổng tôi đem trình cho ông Hội-trưởng.

Việc hữu ích này cũng có gấp, nên xin qui-ông và qui-bà gởi thơ cho tôi từ đây chỉ ngày 25 septembre này, đổng ông Hội-trưởng có giờ đi yết kiến quan Toàn-quyền mà xin Ngài cho phép dự vào cuộc xổ số.

NAM-TRUNG NHỰT-BÁO
chủ-nhơn chánh quản-lý
NGUYỄN-VĂN-CỬA Tự ĐÓN,
Rue Viénot, 52, Saigon.

Thuốc hút
hiệu
CÀ-LÔP
(TRÁI ĐÀT)



Là một thứ
người ta ưa
dùng hơn và
hay hỏi mua
thường lắm

Có một mình hàng DENIS FRÈRES
có trừ mà thôi.

AU-CHÂU

Chiến tranh thời cuộc

Cơ-xảo phát minh (Tiếp theo)

Thần-công 58 và trái-phá có cánh

Từ ngày khởi chiến đến giờ, người chế biến ra nhiều thứ đại-bát nhỏ rất dễ uá và dôi đi và rất tiện mà nấp hẳn quân địch. Thứ đại-bát 58 ly, tuy nhỏ mặc dầu, chế thiết là đại ích. Bởi đại bát nhỏ nấp trái phá phải nhỏ, mà trái phá nhỏ thì bắn ra xa được. Người lai mới biến-cải ra làm một thứ trái-phá có ba cánh, rất nhẹ nhàn mà được được 40 ký-lô hỏa-pháo. Cho nên trái-phá ấy rời xuống đất, nổ ra thì làm ra một cái hầm sâu được một thước, bề ngang cũng được bốn thước. Lấy ấy mà suy, trái-phá đó rất nhiệm chiến-không quân địch, sự thiệt-hại cho chúng nó là bao lớn. Lại thế trái-phá này bắn nhàn giầy thép gai của quân địch giăng trước tiền-quân, thì vạch ra một đường trống dài được ba chục thước, đủ cho một cơ bộ-binh kéo qua.

Mũ bằng kẽm

Theo thời đại này, chiến tranh đào hầm đứng mà bắn. Bởi đó có một cái đầu lên để nhắm mà bắn, cho nên đầu thương hay bị đạn. Vì ấy, nếu dùng kết nỉ như ta thường thấy quan vô Langsa đời đó chỉ cho khỏi tại to. Xét rõ đầu hại này, người mới bày ra một thứ mũ bằng kẽm hình nó giống tượng nón-trống của lính Langsa đời, song bên hơn mà lớn hơn một tí. Phía ngoài bao kẽm, trong có lót nỉ và da trâu. Sự giầy da để mông cổ làm bằng da đó. Mũ ấy sơn màu xám-xám xanh-xanh.

Từ buổi sáng-tạo mũ kẽm ấy đến nay chỗ cần-ích thấy liền liền trước mắt. Nhờ mũ ấy đạn trái-phá của quân-địch không trúng đến đầu lính Pháp được, mà có trúng thì trúng phớt ngoài, lát da đứt tóc, cơ-xảo vậy thôi chứ không đến đến chỗ hay là nát óc gì. Mà mũ ấy cũng phải công riêng về sự chế-đạo mà

thời, hãy còn giúp ích trong nhiều việc khác. Nơi chiến hào nhiều khi bị quân-địch bắn, đất phải lở, phải-giá phải lấp. Ấy vậy có mũ kẽm đó đầu cho quân lính biết chừng nào!

Vì các đầu ích lợi nói đó, người Pháp, người Phi-châu (Sénégalais hay là Zouaves) và người Annam đều dùng nó mà xuất trận. Lính Bắc và lính Anh cũng mượn kiểu mũ ấy về chế-sửa lại chút ít, như Bắc thì sơn màu vàng đồng cho tiếp với sắc phục của quốc-binh, và thêm một con sừng-tử trên mũ. Còn người Anh thì làm mũ y như của Pháp mà đầu có lót thêm nỉ và cao-su.

Cái mũ của quân Đức làm toàn bằng kẽm, nặng 3 ký-lô 250 g-ram, dày có 6 ly. Mũ ấy sơn đen, có hình con phụng-hoàng bằng đồng, trên có cái chốt nhọn bằng đồng. Lúc mới khởi chiến, quan hai Nguyễn-văn-Kiến, trưởng-tử của quan huyện Nguyễn-văn-Cửu, chủ-nhơn tờ Nam-trung-nhật-báo, có bản thát một viên lính Đức lượm mũ gởi về. Có đề chơng tại nhà thuốc Renoux đường Catinat mấy tháng, sau có chơng tại tiệm Nguyễn-văn-Cửu đường Viénot, có nhiều người Annam ngó thấy.

(Sưu tập tiếp theo)

世界新聞 THE GIỚI TÂN VĂN THUNG HOA

Quan Sát-thần Ý tại Bắc-kinh xin ki lần cuộc đất của Áo ở tại Thiên-tân, chịu nhường cho Chánh-phủ-Trung-hoa quyền kiểm-soát về việc Thương-chánh và chịu cho Trung-hoa kiểm tra tiêu-sử-thần về binh-quyền-phí.

Nhật-bản thì xin quyết đường xe-lửa của Đức làm, thay từ Thiên-tân qua Pankou. Nhật mới ký tên chịu giúp cho Trung-hoa mười triệu bạc.

Mới đây tại Quán-dông, quan tổng đốc Tchouhngian ăn yến nói rằng hơn một năm nay người hành chính chẳng vừa lòng số nguyện, nên từ đây người sẽ từ chức.

Có tin rằng tại Thành-đô, thuộc tỉnh Tứ-xuyên, dân Trung-hoa đối tiêu đình-dậy của quan Lãnh-sự Pháp. Một cái nhà thờ Pháp gần đó cũng bị thiêu-burn. Bề vậy mà có nghe đồn rằng quan Đô-đốc cầm đạo binh làm đều tàn nhẫn như vậy lại được Chánh-phủ Trung-hoa tặng phong làm Tuần-phủ và Đô-đốc thứ 4. Vụ này quan Sát-thần Pháp sẽ kiện Chánh-phủ Trung-hoa.

NHẬT BỐN

Nhật-Quốc có sai Sát-thần sang Huế-kỳ viếng cáo xứ. Đức Giám-Quốc Huế-kỳ tiếp đãi rất trọng hậu. Sát-thần Nhật rất vui lòng mà chứng rằng đến viếng xứ nào cũng đều được tiếp rước tử-tế cả.

Nhật-Quốc cũng có sai Sát-thần qua thành Rô-ma bên Ý mà cầu kiến nơi Đức Giáo-hoàng đặng tính về việc lập thương-đăng học-hiệu bên Nhật. Hiện nay tại Nhật-bản có nhiều đức thầy chuyên môn Bất-học đặng lo dạy-đỗ dân.

HUẾ-KỶ

Đạo-tặc sẽ phơi mả. — Hề xứ văn-minh chừng nào, ăn-trộm cũng văn-minh chừng nấy. Bởi vậy, người Huế-kỳ hay gặp nhiều cuộc trộm-đạo rất xảo-trá. Khán-quan chắc cũng có nghe chuyện Trộm-t-ám chớ! Phần nhiều chuyện Trộm-thâm gốc ở Huế-kỳ cả. Ấy vậy thì ăn-trộm xảo là đường nào! Vì ấy, nên thường nghe ăn-trộm xe-hơi lắm. Muốn ngửa sự mất xe-hơi thì người Huế-kỳ mới bày ra một thứ cà-rá để trông và bính xe-hơi. Trong cà-rá có đề chữ. Hề bộm nào sơn-sát, bị chiếc cà-rá ấy làm cho dăng lên, dăng xuống lính tuần-thành biết là đồ gian. Và trong cà-rá có đề chữ, chữ ấy ghi xuống đất, rất dễ uá nom dấu đưa gian. Từ đây chắc là đạo-tặc sẽ phơi mả.

Ren! Ren! Ăn-trộm!!! Thứ ăn-cấp vật nhiều khi cũng dựa quá. Trong chơ-vị khán-quan chắc sao cũng có một hai người đi xe-lửa An trấp, hoặc rương

đa theo, rồi đến ga, để nghỉ. Vừa day qua, day lại thì rương đã mất! Ô hô! Đường ấy há chẳng buồn sao? Nền này người Huế-kỳ mới bày một thứ rương đa (valise) trong một máy điện-khi nhỏ, thông đồng với một cái chuông. Bộm nào xó-ró lại nắm quai xách, dụng nhấm nút điện-khi, chuông ré lên kêu. Nghe kêu: Ren! Ren! Thì biết là môn-đồ của Đạo-chích rồi! Tan-cớ sờ-sờ, cò bốt sẵn, có lo chi là mất của? Lại thêm trừng-trị được đưa gian nữa!

Kính đáp câu văn-đề

Của M. Lê-cúc-Trước.

« Trong tờ Báo Nông-cổ số 29 có « bài hỏi tôi về sự con người sống, « thác, giàu, nghèo, có số mạng cũng « chăng? »

Hỏi ôi!

Sự thế vư như tờ giấy trắng, Tuấn danh chưa hỏi mạng trời xanh.

Non sông dục-dã, ngày tháng tự thời; tôi chưa dám biết sự sống của tôi đây chớ phải thế nào, đầu hay luận đến số mạng chung của người (bất tri sanh vận tri tử.)

Siêng nghĩ rằng: Trời sanh muôn vật, thật có loài người là một đấng rất liêu-xảo, trí-huệ hơn cả và động-vật trong thế-gian.

Từ đời thượng-cổ, trung-cổ đến xuống đời nay, lần lần sự động biến mở mang trong Não-cán loài người. Hiện nay chúng ta mỗi đời trông, long cang nào mà xem, mà suy cho công lý thật, cũng nên gọi là đời văn-minh cực điểm đó chút. Mà khoan. Chúng ta xem nay gọi là văn-minh cực điểm, mà hãy còn e người lối sau ta đây gọi là giả-mang thời-kỷ chăng?

Nhưng hiện tại đây, sự văn-minh càng kịch-liệt, thì trường cạnh-tranh làm lấy lừng.

Lấy đó mà suy, phạm chi chi giữa cuộc xanh-xanh, hữu hình tức hữu hoại là lẽ (vô-nhiên); có vóc thì có hư) chúng ta duy hướng đặng một đều là: Cũng sanh chung với loài động-vật trong hoàn-vũ này, mà động thoát khỏi ở lẽ, ở hàng, ăn sống, nằm lạnh mà truyền đến đời ni: Bàn rần lâu dài, xa, mà; rõ rõ yên tiệc càn, dai, tới lui lẽ nghĩa ra vào khôn ngoan. Vậy cũng nên gọi là: *tiên sinh bất tử bất diệt* (sen trong đời, mà chẳng vậy bùng) mà hỏi lại kiếp người cũng 1 năm, 10 năm, 100 năm sự sống chết từ đây mà thôi!

Vì muốn biết sự sống, chết, giàu nghèo của người có mạng số cũng chăng?

Thì là: Luận số trước tua luận lý, hỏi mạng trước tua hỏi tin; bởi sao? Là vì tài mạng đầu rằng tương đố, chớ lý số bằng nội tự nhiên.

Lời đạo-gia rằng: *nhơn sanh trí vị sanh, trí sanh nhơn dị lão, tâm trí nhưi thiết sanh, bất giác Vô-thường đạo.* (người mới sanh ra thì trí khôn chưa phát hiện; đến trí khôn người phát hiện rồi, rồi lại bị cái trí khôn hiển ngộ đó nó rước cho tuổi để già. Chớ như cái trí

khôn hiển ngộ mà giúp cho lòng vật-dục, hai ấy tương tế nhau bôn tri ngoài trường cạnh-tranh, chừng ấy quĩ Vô-thường đã đem về vật đến cửa mà cầu hiển rồi.

Lấy đó mà suy, người mà muốn biết sự sống chết của con người có số cũng chăng? Thì tưởng rằng: Sống mà chỉ chết bởi mà chi. Bằng muốn luận cho xác lý thì là: *Chết ấy số chết rồi, sống đây là số sống.* Đó là sự mâu thuẫn mà của đấng hóa-sanh.

Nghĩ về phần kinh-tế bác-học, thì lời xưa có câu: *thiên kim chi tử toạ bất thủy dương.* (con người giá đáng ngàn vàng không ngồi trong nhà xiêu, thì dù rở số của người đời sống chết.

Nay muốn tỏ số mạng phần sống chết của người, thì thí phải suy cho cùng sự sống chết, thì tức nhiều số mạng phải lời. Vậy mà trong thế-gian hãy còn một lẽ sống chết này lấy làm quái quái kỳ kỳ; như nói: Trúng phong, nhêm độc, thắc cò, trăm mình văn vân. Tuy vậy cũng thường; hãy còn một việc sống chết này rất nên kính hãi! Là vì có kẻ chết rồi mà chưa chôn, cũng chưa lạ. — Lại còn có người chôn rồi mà chưa chết kia!

THUỐC ĐIỀU

HIỆU

CÀ-LÔP

(TRÁI ĐÀT)



Mùi nó thơm tho diệu dàng, chẳng có thứ nào bì kịp.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES có trừ mà thôi

Hình lý lý rồi đầu người mà hay trông
sở dĩ mạng sống khổ người cho vững.

Kia như kẻ học thơ cũng thể đạo,
chẳng chút ích với đời loài, luôn có
xương, có thịt, có tạng phủ, ngũ-quan,
đi, đứng, nằm, ngồi, ngày ăn đêm ngủ,
hoặc dạng tâm mà chẳng lẽ phép nước
luật người, hoặc vị kỹ mà không ưa
cang-thường đạo nghĩa; ấy là người không
đánh vọng với đời, cho nên gọi là kẻ
chết rồi mà chưa chôn. Muốn luận số
mạng, thì người này không vào hàng
kim, mộc, thủy, hỏa, thổ nào hết.

Còn những trang học hiểu tài ba, tính
đinh cang chính, hăng nghiến vai mà
gánh vác việc đời, niệm nghĩa thân sanh,
tốt niêm chỉnh tặc, trên thì giúp vận
quốc-gia, dưới lại toan lo thể đạo, hoặc
vì nước mà bỏ mạng chốn sa-trường,
hoặc vì đời mà chôn thân nền đạo đức;
ấy là có danh vọng cùng đời. Cho nên
gọi là người tuy chôn rồi mà chưa chết.
(danh tiếng còn sống hăng đời.)

Còn muốn tỏ sự số mạng, thì xưa nay
luận đăm biết bao nhiêu mà kể.

Như Bà lý-Hệ cư Ngụ nhi Ngụ
vong, Bà Tôn nhĩ Tôn há (Hà lý-
Hễ làm quan cho nước Ngụ, mà nước
Ngụ mất, sung qua làm quan cho nhà
Tôn mà nước Tôn động há trong thiên-
hạ. Cũng thì lập quan, vì sao mà có
mạng nơi nhà Tôn mà chẳng mạng nơi
nhà Ngụ? Người theo ý đều cho rằng:
động giữ bắt dựng, thỉnh giữ bắt thỉnh
(bởi nhà Tôn nghe lời mà nhà Ngụ
không nghe lời) nếu thật hăng có số
mạng thì đã nói: mạng giữ bắt dựng,
số giữ bắt số rồi.

Cho nên lý theo chính lý thiệt hành
mà luận, thường tính gọi là số mạng ỳ.
Nghĩ chẳng qua là chỉ cho việc đã cùng
tuyệt rồi làm chứng mà nói.

Hãy rằng thay! Việc số mạng xưa nay
làm lúc, nghiên viết tổ khôn cùng;
muốn nói số thì số cũng rằng. — Muốn
nói mạng thì mạng cũng vậy. Hăng có,
vậy không, ô ai ôi! *thời-hành là lý chân.*

Nguyện-rõ-Tước lược đáp.

NỮ GIỚI TU TRI

Duy thờ vật ái

Vai lời nhữn với bạn quân-xoa.

Sanh ra trong trần-thế, đầu gái trai
cũng hình vóc với non sông. Vậy thì
kia râu mày hấp sanh-khi của đất trời,
còn ta chừa yếm lại há không chia thờ
hay sao; mà mỗi mỗi đều ích quốc lợi
dân, cơ nạnh họ cho phương Nam-từ,
còn đoán ta thì năm chỉ cuối mông ăn
no rồi hồng-bổ; thời-thế đấu tranh cạnh
bào nhiêu, lợi quyền ví mắt còn chi nữa,
cũng luôn giữ thưng-dung ngày tháng,
mặt chẳng hề có đổi sải nhân. Hỡi ôi!!!
Ta đâu chẳng phen người nước Mỹ, mà
ra vai gánh vác quốc-gia; ta chẳng vì
người nước Nga, mà đương-dỡm nhiệt-
thành với què-hương khi hữu sự; chớ ta
lại há chẳng làm đặng một hai đầu, đầu
ti-tiểu mặt lòng, miệng cho vài phần lợi
ích với đời, mà đáp đũa chút ít cái hơi
thở của ta chia hưởng với trần đặng
sống đây sao?

Vậy dang buđi nầy thời-thế cạnh-tranh
phương Nam-từ giết mình tinh giặc,
đương vầy-vùng thương-chiến rần rần;
mà rồi thay! Công nghệ ta còn kém sức
hơn người, nên lý-tải phải gặp nhiều gay
trở, thì ta đây ta nở nào tựa thị điểm
nhiên, mà chẳng nghĩ phương chi giúp
ích cho người chút đình hay sao? Bởi
ý tôi mới chiêm-nghiệm đặng một
phương, tuy là nhỏ-nheo bèn thấp đó
chút, song cũng đặng một vài cho cái
mối lợi Việt-nam, là ta phải biết nơi
theo trước của biển xưa mà nhớ bôn
chữ « Duy thờ vật ái » hằng ngày. Nghĩa
là ta phải biết chuộng yếu cái đồ thờ vật
của nước ta, chớ đứng thì khiên thái quá
như xưa nay ta đã quen rồi đó vậy.

Ở bạn quân-xoa ôi, như ngày xưa các
thờ hàng giã Bắc-kỳ dệt còn thua kém
hơn người nhiều quá thì chẳng nói mà
lâm chí, chớ ngày nay sự khéo đẹp nó
đã trùng tjem với người rồi, mà sao
phần nhiều chị em ta còn quen tánh, hề

nghe qua hai tiếng « hàng Bắc » thì đã
có ý nhũn từ. Chớ chỉ chị em ta đặng
hề với nhau một lược mà từ đây chỉ dùng
hàng Bắc, thì có lo chỉ là trong đời sắm
nữa hàng ỳ lại chẳng sánh với người,
vì mình có mua có dùng nhiều thì nhà
wom dệt mới nong-nĩ học tìm sự hay
khéo mà tranh nhau, nhiên hậu hàng
phải càng ngày càng tốt; chớ như mình
không chịu góp, để dệt ra bán không
chạy, đầu này ế, đầu kia nhũn, thì nhà
wom dệt phải rủng lòng thời chí, ít cái
mối công nghệ về cơ tư phải chậm bề
tĩa phát lăm; đương ỳ có phải là vì ham
một chút tốt đẹp rất ỉ vì mà hại một
mối công-nghệ rất to lớn của nước mình
chẳng?

Ở các bà các cô ôi, xin hãy hiểu rằng
cái sự hàng giã hơn thua chút đình
chẳng hề đủ mà đời cái sắc người trong
bề tốt xấu cho đặng đâu. Vì lại hề mình
làm đặng một đầu chi phải thì lương-
tâm mình đẹp, ít lòng dạ mình hân-
hoan, tức nhiên mặt mày mình phải tươi
trắng, thì nhan sắc mình lăm sao chẳng
thêm đẹp thêm xinh. Còn hề mình lăm
một đầu chi chẳng phải, thì lương-tâm
mình cần rứt, ít lòng dạ mình chẳng
vui, tức nhiên mặt mày mình phải xám
héo, thì nhan sắc mình lăm sao không
tươi-tuy một vài. Vậy mỗi khi mình mặt
cái áo hàng Bắc vào, tuy hàng có kém
khéo kém đẹp thì mặt đều, mà nếu mình
nhớ rằng mình mặt cái áo nầy đây là
mình làm đặng một đầu phải với đồng-
bang, mình giúp đặng một việc ích cho
đời thì lẽ nào lương-tâm mình chẳng đẹp
mà lăm cho nhan sắc mình thêm xinh
thêm tốt như tôi đã nói trên đây. Chớ
như mình mặt một cái áo hàng Tàu, tuy
hàng khéo đẹp, mà mình nhớ rằng mình
chỉ lăm giàu cho ai, chớ mình hại cho
một cái số công-nghệ Việt-nam rất to
rất lớn, mình đã chẳng làm ích đặng
cho đồng-bang, mà lại còn làm hại thêm
cho đồng-bang nữa, thì lẽ nào lương-tâm
mình yên đặng, mà chẳng lăm cho nhan-
sắc mình xám-héo ố-dệt hay sao?

Vai lời thò-kịch, bạn quân-xoa xin chớ
bỏ qua.

TÂN-İN-NỮ

Đại-Pháp lễ nghi

(Tiếp theo)

ĐÁM TIỆC

Cách uống cà-phe

Nơi nhà ăn, muốn uống cà-phe cũng
đượ, song lễ thường thì ra phòng khách
rồi mới uống nó như là uống trà vậy.
Khi dùng cà-phe, đơn-bà được ngồi, còn
đơn-ông phải đứng.

Tại phòng khách phải có một cái bàn
nhỏ. Bồi bưng một mâm đủ cuộc tiệc
uống cà-phe, như là tách, muỗng, bình
đường, rượu ra để ngay trên bàn ỳ.
Đoạn bà chủ nhà bôn thân đứng dậy
pha cà-phe. Pha rồi thì hoặc có con cái
trong nhà hoặc bà con thân-thích, bưng
tách dâng cho khách. Hễ tách bưng tay
mặc, tay trái phải cầm bình đường.

Khách rước lấy tách cà-phe, rồi liền
dùng kệp mà gắp đường, chớ nên thò
tay vào bình mà bốc.

Như cà-phe có nóng lăm, phải đợi cho
nó nguội, chẳng nên phùng mang mà
thổi hay là hơi ra đĩa cho mau nguội.

Phần đồng dùng cà-phe ít hay pha
rượu mạnh, vì vậy chủ cũng nên mời mà
chẳng nên ép. Còn khách mà muốn dùng
rượu, thì một ly nhỏ mà thôi.

Chủ nhà cũng nên coi chừng có ông-
giã bà-cà hoặc người trưởng-thượng
uống cạn chén, rước lấy chén mà cất đi.

Uống cà-phe rồi, còn phải dâng lại
nhà chủ ít nữa là một giờ đồng-hồ rồi
mới nên kiêu mà về. Trừ ra khi nào có
việc cần làm mới được lui sớm.

Ăn uống rồi, những khách đơn-ông
phải tụy nhau nơi vườn, hoặc trong
một phòng riêng mà hút thuốc. Hút xong
còn phải ngâm một hai cút đường hay là
kẹo cho bay mũi thuốc bớt đi, rồi mới
được trở vào phòng khách.

Phong tục người Langsa thưở nay, hề
người mời mình dự tiệc thì trong 8 ngày
kể đó phải đến viếng người cũng ỳ như
đáp ơn. Dầu mình không dự tiệc cũng
phải viếng chủ nữa.

(Sau sẽ tiếp theo)

TÂN-PRÁI-VİN.

Giấy LỄ NIL là giấy tinh-anh thượng hạng.

Bentrie, le 31 Août 1917.

THO TÍN VANG LAI

Trước kính MM. Chủ-Bút và Chủ-sự;
sau tôi xin nói vài lời:

1° Tháng Juillet 1917 tôi đi chơi,
gặp tờ rao bán Nông-Cổ mỗi một năm
giá bạc trước 5 \$ 00, hoặc ai muốn
trả có lần trong 5 tháng đặng.

Tôi thấy việc rao bán tinh thiện-thiếp;
tôi chặc nhứt-trinh sao cũng có nhiều
bất hay, nên tôi chịu mua một năm.

Tôi mới mua nên coi đức khúc chưa
rõ đuôi đầu cho hết.

2° Tôi thấy Nông-Cổ số 29 nói ngày
16 Aout 1917 là Assomption nghĩ không
làm việc, nên ngày 23 Aout 1917 là thứ
5 sau mới phát nhứt-trinh ra, lại có bỏ
khuyết 4 trương.

Tôi không hiểu bỏ khuyết làm sao,
nên tôi xin nói.

1° Nếu bỏ khuyết 4 trương thì phải đủ
sáu kỳ Nhứt-trinh, vì mỗi số nhứt-trinh
là 7 trương. 2° Hay là mắng năm
phải chám thêm một số nhứt-trinh 20
trương, thế lại cho số ngày 16 Aout 1917.

Lời nói đây xin Bôn-quán liệu, nếu
muôn rao cho những người mua nhứt-
trinh hiểu, cho khỏi tiếng dị nghị, hay là
không tự ỳ; phận tôi xin chám thêm 20
trương theo lẽ công, không ai hơn thua.

Tôi thưở nay không biết mua nhứt-
trinh, nay bắc chước mới mua lần thứ
nhứt đặng một 2 trương thì đã thấy mất
20 trương vì tại Assomption ngày 15
Aout 1917 là thứ tư.

Không biết cả năm có mấy ngày lễ
gần ngày thứ 5 như vậy nữa? Đặng tôi
tính coi một năm tôi mua đặng mấy số.
Vai lời kính M. M. xin tính lại cũng
M. Chủ-Nhơn coi làm sao?

Nguyễn-Nùng-Nhượng Commerçant
BENTRIE (Ville)

Lời-đáp

A. Monsieur Nguyễn-hưng-Nhượng
commerçant à Bentrie.

Một CHER MONSIEUR NG-HƯNG-NHƯỢNG,
Theo như thơ ông đây thì ông có ỳ
phần trách Bôn-quán làm mất của ông
hết 20 trương nhứt-báo. Nên ông dùng
lời bác-mổ mà hỏi Bôn-quán: *Vậy chớ
cả năm có mấy ngày lễ gần ngày thứ năm
như vậy nữa?*

Ông Nguyễn-hưng-Nhượng ôi! Ông
đã có lòng hào hiệp xuất ra năm ba đặng
học mà giúp sức cho kẻ có chí nhiệt-thành
hữu lo mở mang đều công-ích cho trẻ
dang em, mà ông đi ở so hơn tính thiệt
làm chi một hai tờ nhứt-báo.

Vả chẳng chúng tôi mà lập báo-quán
ra đây, vốn chẳng phải vì đưu tư lợi, thiệt
vui nơi công-ích mà làm, bởi vậy cho
nên, ngày đêm thường đầu đầu nơi lòng,
cẩn cẩn nơi việc, lo lẫn kím tìm những
đều ích-quốc lợi-dân mà công hiến cho
đồng-bào, lại còn phải lo trả vận thế nào
mà duy trì cho bền vững lâu dài, thì
hao kém biết bao nhiêu là tâm huyết.

Vả lại lúc này tuy là giấy tờ mảc mỗ,
nhà in tăng giá xấp ba, việc ỳ có khi ông
cũng đã chẳng biết, chớ lẽ nào không?
Song Bôn-quán cũng chẳng hề tăng giá
báo một ly một hào chi cả, cứ năm đặng
theo xưa nay, vậy thì tức dạ nhiệt-thành
của Bôn-quán đây ông cũng đã rõ thấy
mà Lạ phải suy hơn tính thiệt mà làm
chi. — Ông lại nói: *Lễ thì năm ngày
thứ tư, sao nhì thứ năm mà nghỉ, còn
mấy ngày vậy nữa đặng tính coi một
năm ông mất mấy số?*

Bôn-quán cũng chẳng nói làm chi cho
xa, e ông khó tính. Chỉ nói nội tháng
soát rồi đó là tháng nghỉ một kỳ cho ông
tính lại mà thôi. Vả chẳng nhứt-báo thì
mỗi tuần ra mỗi số, một tháng thì 4 tuần,
rửa thì phải có 4 số thì mới đủ cho ông,
vậy xin đếm lại nhứt-báo của Bôn-quán
đã gửi cho ông nội tháng soát thứ coi,
có mất của ông số nào không? Hay là
cũng đủ 4 số vậy. Tính luôn trong một
năm là 12 tháng, mà mỗi một tháng thì
có 4 tuần: 4x12 = 48. (4 mà hơn cho

12, thì công thành 45) vậy thì xin ông ráng chờ cho đến sáng năm, ông đến lại từ từ coi dự hay thiếu, rồi ông sẽ trích bừa-quản cho dân.

Còn như ngày 12 nhằm ngày thứ tư, ăn-cơm nơi mấy nhà in đều nghỉ hết, lấy ai sắp chữ mà ra cho kịp ngày thứ năm. Huống chỉ trong ngày 12 ấy báo-quản nào cũng nghỉ một kỳ, chớ nào phải là một mình báo-quản hay sao mà ông vội trách.

Ông lại nói cho báo-quản phải rao cho những người mua nhứt báo hiệu cho khỏi sững đứ nghĩ, nên báo-quản phải vắng lời mà than thở công ông một đời lời vị thôi, chớ trong một ngàn mấy trăm vị khan-quan của báo-quản đây, thì báo-quản mới tiếp được tờ của ông làm này là lần thứ nhất, chớ chưa hề thấy có ông nào mà phiên trách báo-quản như vậy bao giờ!

Vài lời thiếu thiệt, xin ông rộng xé cho báo-quản như cũng.

Châ-bát

THỜI-THÈ TẠO ANH DÙNG KỶ ĐỆ NHỨT PHI-CÔNG GHI-NƠ-ME Tiểu truyện

Bà mười tám Phi-công Đức mạng vong

Truyện quan ba Pháp Ghi-no-me (Guynemer) mới nghe ra, ai cũng lấy làm lạ, tưởng đâu là một chuyện hoang-dàng ly-thuyết. Song thêm ngâm lại cho rõ-rõ thì lý bất quá là Thời-thè tạo anh hùng đó thời chớ có chi quái-sự. Quan ba này đang mang ơn cuộc chiến-tranh này lắm, vì nếu chẳng vậy, người có dịp đầu mà tỏ lòng trung-triath, thì can-dõm của người ra. Thiệt nếu chẳng vậy, nay người hãy còn lo « dẹp tuyét sản trình » tại trường bách nghệ (Ecole Polytechnique) chớ có đầu mà được tặng thưởng như ngày nay tình huống là:

Thập-tự chiến-công khướ-bài (1^o mai 1917);

Chiến-công khướ-bài (21 juillet 1915); Ngũ-đẳng hội-tinh (24 décembre 1915); Khuê-bài Danilo bên xứ Monténégro; Thập-tự khướ-bài Saint-Georges xứ Nga; Thập-tự khướ-bài Michel le Brave xứ Roum-nie;

Bác-dầu khướ-bài Kara George xứ Táo (21 mars 1917). Tổng cộng là 7 khướ-bài thượng-đẳng của liệt quốc bang cho. Còn về việc gia quan tấu tước, người leo thang mây một cách mau lẹ vô song, thường hay đến vô-biểu chưa từng nghe thấy.

Người nhập cư tình-v nguyện ngày 21 tháng Novembre 1914, thì là lính. Cách bảy tháng thì người được vinh-thăng lên chức Cai, (nhằm tháng Juin 1915). Hai tháng sau (aoút 1915) người lên chức Đại. Qua đến ngày 4 tháng mars 1916 người được phong làm quan một, kể cái năm 1916 bước lên quân hai, kỳ tháng hai 1917 lại thăng lên quan ba. Không đầy 2 năm rồi mà người vượt tới sáu bậc, mà theo phe vô-lên một bậc chẳng phải dễ gì. Cho nên được như vậy, ít nữa phải làm-lúc vào sanh ra tử, tiêng chiểu trận, lập nhiều đại-công. Tin Nhà-nước cho hay rằng phi-công Ghi-no-me hạ sát được 57 phi-thoán Đức, song thiệt sự thì vị phi-công này hãy còn lứa lứa 18 chiếc phi-thoán khác nữa, nhưng phi-thoán ấy đều về công quân nghịch, nên không chắc được sự thiệt-hại về 15 chiếc ấy ra thế nào. Bởi đó nên Nhà nước không kể ra mà chi. Quan ba Ghi-no-me chẳng phải cổ thủ thành-trì chờ cho quân nghịch qua rước bán mà thôi đâu, người nhiều khi tình-v nguyện ra nơi hiểm-yếu mà thám-thiệt. Vì việc ấy nên mới có 22 tuổi mà danh vang 15-châu-biển.

Ghi-no-me xuất thế tại thành Bari nhằm ngày 24 décembre 1894. (Năm 1915 cũng là ngày 24 décembre người được thưởng ngũ-đẳng bác-dầu hội-tinh). Dòng Ghi-no-me này thiệu-nghệ về bên án và bên vũ. Ông cố của vị quan ba này làm Chánh-tòa tại xứ Meyerce thuộc triều Hoang-đế Nê-bê-Luôn từ trước. Ông ấy có bốn người trai, đều theo việc võ, một người theo đạo thầy-bình, hai người giữa làm quan theo Binh-bộ, ông người

làm chức Tuân-phủ, ông thân Ghi-no-me vào Võ-bị-học-đường Saint-Cyr năm 1880 kể qua năm 1890 người xin thôi cưới bà Saint-Quentin, sanh ra một trai hai gái, quan ba này là con út. Lúc thiếu niên mẹ cứng, chị mẫn, nên Ghi-no-me hay nghe dạy, mau động lòng. Song nhờ khi huyết của nghiêm-đương nên người rất can-dãm, mà có chí quyết-đoan, định việc gì thì làm ngay, không nhác-nhác.

Lớn lên người lại hay suy-tính. Trước khi thi-thỏ việc chi thì rất lao tâm trừ-nghĩ xé-nét cho đảo để rồi mới dám làm.

Vừa 6 tuổi thì đã khởi công vào trường học đạo. Người có tư thông-minh, khoa nào học cũng giỏi, mà như là thầy khen người có lòng can-dãm-khắc-thường. Người thì hình-vóc học-nhuộc như nôm-nang, mà bề thấy việc chi bất bình, ra gánh-vát liền. Có ngày kia thấy bạn-học trò ý đồng và lớn hiệp một đũa nhỏ, người ra binh-vực đưa nhỏ, bị mấy trẻ lớn đánh rách tất áo quần.

(Sau sẽ tiếp theo)

TRẦN-PHÁT-VÂN.

東洋時事 東洋時事 東洋時事

Giá lúa giá bạc

Một tạ 68 kilos chớ tới nhà máy từ	\$95 tới 2\$00.
Kho nhà-nước	41.45
Hàng Đông-dương	4 80
Hongkong Shanghai	4 50
Chartered Bank	4 50
Banque Industrielle de Chine	4 50

Gao-man

Nhà sếp. — Hôm trưa 31 Aoút 1917, lúc 2 giờ 13 phút, tại Nam-vang, nhơn-dân đương nghỉ trưa thành-linh nghe một cái rầm, dường như trời sập, làm cho ai nấy thất kinh chạy ón. Rõ lại thì chẳng phải trời sập, thiệt là nhà sếp. Ba công

nhá số 59, 61 và 63 ở đường An-dương ngay chợ cá Nam-vang ngã xuống. Mấy người ở trong nhà thoát thân được cả, duy có một bà-già Cao-man bán hàng gánh đường ngồi tại hàng ba chạy ra không kịp phải bị kéo cột để giập óc bỏ mạng.

Quan Đốc-lý thành-phố, quan Đốc-lý tuần-thành, quan Biện-lý, quan Kỹ-lục thành-phố đều tỵu đứ mắt. Lính ra cản hết mấy góc đường, rồi cu ly nhà-nước mới dọn-dẹp. Giờ ngóai gạch lên gặp được thầy bà-già Cao-man, bèn đem đi chôn.

Có một á-xăm, còn non, ở cầng nhà 63, đương ở trên lầu trang-diêm (hay là cạo gọt gì đó!) nghe rắc-rắc bên chạy trong hóc trốn. Cũng may khỏi hại, song cu-ly phải đem gậy La-công mới trức được Hàng-nga giáng thế.

Nhà sỹ vốn nhà của tiên-vương Norodon để lại cho đức hoàng Phanuvong và đức hoàng Suthardt. Nhơn bị lâu đời không dọn-dẹp nhứt-tán lại, nên cây mục vách xiêu rớt ra sập ngã.

Người bàn nói tuy hại hết một mạng người, song ấy cũng may, vì nhà sếp nhằm buổi trưa. Nếu mà sếp nhắm buổi chợ đông, chắc là phải đè mấy chệ hàng tôm, hàng cá.

NAM-KY

Cholon

Tàu mã a! — Kép nhứt tự xưng là Nguyễn-vân-Chung, 27 tuổi, quê ngụ tại Bạc-chất thiêu của bầu gánh là cô Ba Lưu-thị-Ngoạn, 250 đồng bạc lớn. Nghề hát bội sao cho khỏi mắc nợ bầu! Ở Saigon, bữa nợ sao buôn dạ, kép Chung tỉnh trở về, bèn sếp-dặt của Cô Ba và áo và quần cũng hết 30 đồng, rồi buông cương tàu mã. Cô Ba giận, đi thưa, nay kép Chung đã lên Tòa, chớ cho Bao-Công lên án.

Án cấp què. — Khách Dô-Mộc làm công hàng buôn, nhà ở đường Général Beylié và khách La-Châu đồng nghề, đồng cư cùng MỘC, thưa rằng chúng cạy cưa lấy hết quần áo, giấy thuê-thần, thông hành, mà cũng chẳng nói chi, lại đạo luôn một cây què giá đáng là một trăm, một đồng, một cái. Biết chúng ở đâu mà bắt bây giờ?

Thâm cho chưa? — Một người Annam không ai biết danh-tính là chi, quê-quán

châu nào, độ chừng 45 tuổi, năm giữa là đường Quai au Riz mà thác. Lương-y thành-phố khám nghiệm cho rằng tại khớp cựa lo rầu, vì ăn uống thất-thường mà không toàn tánh mạng.

Thâm cho chưa? Hỡi ai có phước được sanh phẩm kiết-nhệ, nhà giàu có, lên xe xuống ngựa, háy nghĩ rằng tiền mà người giàu thì hơi lãng-phí đó, kẻ nghèo nàn kiếm không có mà ăn dạng sòng với đời. Xin háy ghé mắt mà xem những người độc mộc có thân, nghèo nàn đói rách. Người cũng như ta, khác nhau là vì số mạng.

Máy không đã rồi đi. — Khách Tạ-Thiên, 21 tuổi, chuyên nghề cu ly. Hôm 27 Aoút coi bộ ngân đời, lối 9 giờ tối tình gởi mình cho Thuận-linh Á-phiện. Nhưng mà nợ trần chưa trả dứt, để trần lấm sao? Cứ chẳng va lại Đường-đương, Lương-y chẳng cho chết. Tức!

Thân Bạch-mi trát mắt! — Nàng Nguyễn-thị-Kha 20 tuổi chàng. Nhà chẳng may ở thuê mượn cho người lạ sự cực, tình đi làm đạo, chớ không thể. Án cấp tiền chớ, rồi theo Tô-là Tô-là, huyện-thị-Muôi ở tù, một tay chôn-tấp mấy nhánh phủ dưng, chừa: Tô trát, Tàu-kẻ và hoa trong họ. Ước sao Tô-là trừng-trị cách chớ, nghĩ đừng cho bớt cái nô chuyên nghề hạ-liệu, dụ-dổ gái tơ làm cho hoa tươi phải chẳng-chường đàng ong-bướm.

Cantho

Các chú-diên, rắng mà coi chừng đá! — Đời bây giờ gian giáo quá, giầy một trăm giá nhiều lắm! Xin có xài, coi chừng cho kỷ đá!! Hôm 25 Aoút tại Cantho, tên Lê-vân-Hương làm công cho khách Trần-Thiên đến nhà giấy-thép mua một cái mandat 372\$89 gởi cho quan Chú-tỉnh Rachgia, đứng đóng thuế điện. Lê-vân-Hương chỉ ra 4 tấm giấy xằng. Ông giấy-thép Pourtier xét coi thấy giấy số 197 P G không thiệt, bèn đi thưa. Lê-v-hương bị bắt cầm ngục.

Khán-quan háy nhớ rằng làm một tấm giấy giã chẳng phải dễ gì. Đã mất của mình hết 100 đồng mà còn phải đến tụng-đình, nhiều khi tù-rạt đàng khác. Nên

tưởng ai được Thân-tái họg-hộ cho có thượng giầy xằng trong tay, trước khi đi háy coi cho kỹ. Thà là mất công một chút mà mình chắc tay hơn.

Thudaumot

Án trộm hành hung. — Hôm 17 Aoút đời này có một người bụng dạ lằng lằng, muốn học phép phù-dạng có giữ mình trong cơn nguy hiểm: nửa đêm đến ra mắt thầy T... ở tại làng Tân-khánh, tổng Bình-thiên. (Vị này ngóai thấy T... có đi luyện phép trên núi Giã). Tôi nơi thì thấy T... đã đóng cửa ngủ rồi, chú chàng chẳng dám kêu, sợ e mất giết ngu của ông thầy, mới tính khai huyết hạ. Nó cũng giời, đảo một cách êm ái, không khuấy động, thấy T... cũng háy, không thêm bồi đền, lo chông cẳng ngủ với. Bèn chường chú chàng nhập nội được rồi, bụng cũng còn sợ ông thầy dợt mình dợt mầy, nó mới sẽ lên mở tủ tom góp quần áo và bạc tiền, dạng thứ ý ông thấy coi có biết mà tìm kiếm chẳng, dạng nó có chọn ngày mà thọ giáo. Thưa ra trong cơn ấy thấy T... đương mơ màng giết điệt, thấy mình ngồi đâm dao với một năng tiên-nữ hạ phàm, giầy phút năng ấy kiểu về. — Thấy T... lật lật quơ tay ốm lại, bụng còn quỳnh quỳnh với người lình, nào để người lình của mình đâu không thấy, lại ôm làm nhằm tên học trò (vì cái tủ để gần nơi thầy T... này) làm cho tên học trò hoảng hồn, vụng thôi vào ngực ông thầy tai thoi rất mạnh. Ông thầy sợ sệt, bị thoi đau tức, bụng phức tên học trò: nó ôm đồ mà đảo lầu. Thấy T... kêu không đứng lại, tức mình mới la làng. Làng xóm đến tiếp thì nó đã chạy đống đi mất đã bao giờ rồi. — Thấy T... tức mình, tiết mầy thu tầm thầy học đạo mà búa chú không lình, nên ấm ức trong lòng. An làm sao nói làm sao bây giờ? Nội cả thầy quần áo và bạc mạng tính hơn 50 đồng.

Rượu Sâm-banh hiệu MARQUIS DE BERGEY là rượu nhứt hảo hạng.

HÌ TÍN

Mới hay tin công-tử Đoàn-hữu-Bình, là con trai của quan Đốc-phủ sứ Đoàn-hữu-Chung Mytho, song du học Đại-Pháp thì về khoa Tú-Tài.

Nguyên quan Đốc-phủ Đoàn-dại-nhân đây là người mẫn cảm liêm công, trên vì nước dưới vì dân, lại có dạ nhiệt-thành công quốc-vực, nên ngài đã hiệp lực với quan huyện Trần-nguyên-Lượng cũng nhiều trang đồng-chí mà lập nên một Hội Canh-nông tại Mytho rất nên kinh doanh đồ sộ mà ngày nay đã thành tựu rồi.

Đến nay qui công-tử lại thành danh, như vậy thì quan Đốc-phủ Đoàn lại càng vui lòng tại chí, và chẳng ngại công giáo tử hữu nghĩa phương. Ấy rõ ràng là người hiền trời chẳng phụ đó.

Nay Đốc-quan cũng tạm kính dời hàng trước là chèo mừng cho quan Đốc-phủ Đoàn-dại-nhân, sau là cầu chúc cho ngài mạnh giỏi sống lâu, lo lẫn Hội Canh-nông Mytho cho được hưng-vượng lâu dài mà mở mang cho đoàn hậu-tiến.

N. C. M. Đ.

Mới hay tin Madame François Thô, ký-lý tại dinh quan Đốc-lý thành-phố Nam-vang, là một vị khâm-quan từ Nông-Cổ, mới sanh động một trai.

Đốc-quan cũng kính mừng cho hai ông bà này đã có người hậu-tự.

B. O.

RỒNG LÂY NƯỚC

Độc từ Nông-cổ số 30 thấy có một vị khâm-quan ở Bacieu thuật việc Rồng Lây nước tại làng Hòa-bình xóm Lăng-Dài hôm nọ, rất hái kỳ. Túc-hạ có xin công của ông cao-minh thức-giả ra công trả nghĩ việc Rồng Lây nước, rồi làm bài luận gọi cho ông chú-bút in hành cho Đốc-hàn ta chiêm nghiệm. Thiệt tôi rất phục

anh Túc-hạ cũng có chí nhiệt-thành lo lẫn sự khai-hóa cho trẻ làng em.

Tôi đây thiệt chẳng dám sánh với những trang cao-minh thức-giả hồng đảm chen ra mà thuyết địa đàm thiên. Song nhờ số học chút đỉnh thời-văn, nên cũng pha trí nhứt nhị. Lấy theo hóa-học của người Âu-châu, thì việc Rồng Lây nước này đâu cũng hằng có; người Langsa gọi là Trombe (vòi) đó là cũng như một trận cuốn-phong nhỏ nhỏ, hay là một luồng gió trời to to, tại gió vận xây tròn, góp những bụi bậm, lá cây, hay là rất rom mà làm ra một cái vòi rất to, cuộn cuộn ở dưới đất hay bỗng lên trời, hoặc mây ở trên trời bị gió vận cuộn cuộn theo với sự mà thông xuống đất. Hễ với sự đi tới chỗ nào thì nhà cửa phải sụp, vật chi nhỏ nhẹ đều bị nó cuốn lên trời, nào là nước ruộng nước ao cũng đều bị nó rút lên theo, thường thường bở ngao nó chừng 15 hai chục thước, chạy dài độ chừng vài muôn thước rồi tan mất.

Bên Âu-châu có nhiều khi trời đương nắng, thỉnh thoảng mưa tầm, mưa quít, mưa sêch mưa số. Ấy là tại cái vòi tôi nói này giờ đó, đi đến đâu hút nhấm các vật ấy dưới đất mà đem lên mây, rồi khi mây rã ra tá xuống mà làm mưa, thì những vật ấy bên theo mà xuống.

Đó là cách thiệt nghiệm của người Langsa, chứ không có con rồng con rắn nào mà ở trên không không hết cả. Nên hễ khi nào rủi gặp cuốn-phong hay là cơn trời như vậy, thì phải mau mau nằm xuống sát đất thì vô hại.

Chẳng là một vị khâm-quan.

NAM-KY-TỬ.

Cung tụng Lương-y

Cá-mau, le 4 août 1917.

Nhị-thiên-Đường tiên-sanh nhĩ giám; kính ông dựng hay.

Lòng trước tôi có gửi thư cho ông mua thuốc; tôi uống bấy lâu trong mình khỏe khoắn vô cùng, thật quý là diệu dược, nên tôi kính đờ lời cảm tạ ơn ông. Luôn điệp xin ông gửi cho tôi mua

ba ve thuốc Kim-sắc-bồ-hoàn, ba hộp lớn thứ bánh cam tích, mỗi hộp 1 \$ 00 và 1 ve thuốc nước đau răng (nhà thông được thủy).

Và cũng xin ông gửi bằng contre remboursement xuống cho tôi.

Thật quý thuốc Kim-sắc-bồ-hoàn của ông hay lắm và bánh cam-tích thần hiệu.

Nay kính và cảm ơn.

LÂM-QUANG-ĐIÊN,
Hương-thôn An-xuyên,
CÁ-MAU.

HÀI ĐÀM

Muốn biết tuổi gà

Có một quan Giám-khảo khoa hát-vật hay dùng nhiều đều khúc-mác mà tra-học học-trò phải làm làm sao mà biết con gà mấy tuổi. Học-trò bí, thì ông Giám-khảo rùng vai lắc đầu: « Các trò dốt quá, các trò chẳng biết làm sao mà biết tuổi con gà sao? Có khó gì đâu! Hễ gà cựa cựa ấy là gà nhỏ, gà cựa dài ấy là gà già. »

Bữa kia ông cũng hỏi tuổi gà như trước thì có một học-sanh, không nao-núng chút nào, ửng tiếng đáp rằng:

« Muốn biết tuổi gà phải làm như vậy: Bật gà mà nấu đi, coi con nào thịt mềm ngon ấy là gà tơ, con nào thịt dai cứng ấy là gà già chứ có khó gì! »

Chuyện này ông Giám-khảo mới hết rùng vai lắc đầu nữa, mà... lỗ mắt.

Thiệt là gay gắt

Có người nói với bà nọ rằng:

— Thiệt bà khác khổ có hai quá!

— Đip: Vậy sao?

— Chớ sao! Bà chẳng nghĩ cớ chút nào hết, chớ cớ thì hết lòng với bà, dầu phải nhẩy xuống sông mà với bà, cớ cũng không sợ nữa.

— Không biết chừng lòng nó có vậy, mà biết làm sao bây giờ! Tôi rằng hết sức mà không thương nó được. Mà lại tôi cũng chưa có dịp chi đi ghé... chim... bực chừa, cho nó với tôi, đừng tôi... thương nó!

改良笑劇

CẢI LƯƠNG-TIÊU QUẠI

Tiên-sanh đố.

Có một tên kia dốt dẹt, mà lại hay ăn mặc theo cách ta-văn, áo dài quần rộng làm cho người ta tưởng mình là con nhà hàng-mặc thơ-hương.

Bữa nọ đi lỡ đường, đói bụng, mới ghé vào xóm kiếm ăn. May nhầm nhà biế: đầu, thấy anh ta nhân-phẩm trang-hoàng, thì chẳng dám khinh-khi, lại đãi đặng hậu trọng.

Trà nước xong rồi, kẻ dọn cơm ra. Anh ta bụng đói đã sẵn, thấy cơm như cộp thầy mới. Ai dè chỉ chủ nhà chưa chịu mời ăn, lại lấy ra một phong thơ mà nói rằng: « May quá! Chẳng tôi năm nhà thương mới gọi thư về, mà rũi nhà không có ai, nay may sẵn có Tiên-sanh đây, chẳng dám nào xin nhờ Tiên-sanh làm ơn đọc giùm kéo lòng tôi ám ức. » Anh ta nghe mượn đọc thơ liền sanh ra một kẻ mà nói rằng: « Tôi đói bụng con mắt đã tá hóa, thấy chỉ đâu mà đọc; cớ hỏi trẻ nó dọn cơm thông đi cho tôi ăn ba hột gạo tôi đọc giùm cho. » Chỉ chủ nhà cũng chịu lòng, liền hỏi dọn cơm lia lịa. Anh ta chấy một bụng no nê rồi ngồi uống nước xĩa rãng chíp chíp, làm ra như bợm phong-lưu. Chỉ chủ nhà cứ đăm thơ lại mượn đọc còn trong nhà lớn nhỏ cũng rúm lại chờ đọc mà nghe.



Bọn ta lãnh thơ xé ra cầm nhấm nhấm một hồi lâu rồi vòng khóc ré lên. Cả nhà hoàn kinh cũng khóc óa theo làm thối rúm rúm, còn chủ nhà cũng khóc ní non ní nọt, hồi lâu rồi mới bước lại tìm tờ tâm tử mà hỏi rằng: « Chẳng hay chồng tôi lãnh đứ thế nào, Tiên-sanh không đọc lại để mà khóc mời đi vậy? » Bọn ta cũng thút thít mà đáp rằng: « Thơ này đứ thì không đứ, mà lãnh cũng không lãnh, tôi khóc đây là tại tôi dốt, coi không biết chữ nào là chữ nào hết, nên tôi tức mình mà khóc chớ!! »

Vinh-an-hà, DU-NHÂN-TỬ.

偵探小說

Trình thám tiên thuyết

(Tiếp theo)

Lại-xuân-Điền thấy Mai-Anh làm thỉnh, thì lại hỏi thúc tới rằng: « Xảo-Châu mà muốn liêu hết danh-dự đó là có ý che đậy cho tình-nhân của cô, vậy mà người tình-nhân ấy là ai, cô có biết chăng? »

— Nào tôi có biết ai đâu.

— À, cô nói cô không biết thì tôi đờ dẹp việc ấy lại, tôi xin hỏi cô một điều này, vậy chớ ngày nọ có máng trách Xảo-Châu trong phòng đó, chẳng phải rõ ràng là có nghi cho Xảo-Châu sao?

— Mai-Anh sững sờ nói: Việc ấy thầy nghe ai nói bao giờ mà thầy nói lạ vậy?

— Có khéo đầu tôi thì thôi, lúc có máng trách Xảo-Châu đó, tôi với tiêu-quí trình-thám đứng ngoài, nghe đã rõ ràng chớ phải ai nói lại hay sao mà cô phỏng đầu?

— Bao giờ? Lúc nào ở đâu mà thầy nói quyết như vậy?

— Nơi ngày chớ có mới bị giết, là lần thứ nhứt tôi với trình-thám mới tới đây đó chớ lúc nào?

Mai-Anh không chịu, cứ kiếm đầu che chở, cớ ý nói sước cho qua. Lại-xuân-Điền cũng không chịu bỏ qua cứ hỏi phăng riết tới rằng: « Như hôm qua đây có hỏi tôi, giả như có người làm ác rồi biết ăn năn lại thì có được trở nên người lành chăng. Vậy chớ người ấy là người nào? Vì làm sao mà có hỏi tôi chuyện ấy? » Mai-Anh chưa kịp trả lời, bỗng nghe có người gõ cửa, liền đứng giậy mở cửa ra coi thì thấy Luých-Thăng bước vào cầm một miếng danh-thiếp trao ra, Mai-Anh tiếp lấy coi rồi bỏ liêu vào túi và duy lại nói với Xuân-Điền rằng: « Hôm nay có khách, vậy xin cho tôi kiêu, đờ-bữa khác sẽ nói chuyện. » Lại-xuân-Điền bên nghĩ thầm trong bụng rằng: « Người khách này chắc là người Mai-Anh trông chờ ngoài cửa khi này đây chớ ai. » Nghĩ như vậy nên có ý muốn biết người ấy tên họ là chi, ngặt vì tờ danh-thiếp Mai-Anh đã bỏ vào túi coi không kịp, mà cũng không lẽ ngỏ lời đó, nên phải

Đứng dậy đi lên tầng lầu thứ hai. Lầu được vài phút, quay đầu ngo ngo thấy Nghiêm-thiên-Lý ở ngoài đi vào mắt ngo nhìn thấy, dường như sợ ai thấy mình vậy. Lại-vấn-Điền thấy vậy lại càng sanh nghi mà nghĩ thầm rằng: Nghiêm-thiên-Lý này mà đến Mỹ-quốc đây làm gì cả? Mà sao lại quen biết với Mai-Anh? Còn Mai-Anh lại chờ đợi và làm chi? Thế cũng có duyên có nợ đây? Việc này ta cũng khó hiểu quá, vậy thì ta đi hỏi họ Trình-vân-Việt thứ coi.

(Sau sẽ tiếp theo)

NOUVEAU-CHANG-SAT.

THI PHỎ

Kampot, le 26 Août 1917.

Kính lời thăm ông Chủ-bút Đặng Bình An, và cầu chúc cho ông cầm cây bút nhưt-báo Nong-co Min-dam, cho được lâu dài, mà điều đắc đoán hậu tấn.

Sau đây tôi xin ông Chủ-bút cho tôi xin một tờ giấy mà ấn hành những lời tôi kính tặng thầy giáo Nguyễn-duy-Hòa đôi lời, vì tôi thấy trong tờ Nong-co Min-dam, số 29, có câu vấn-đề của ông Nguyễn-tử-Thức mà thầy giáo Nguyễn-duy-Hòa ở Tân-châu, trả lời bất thiệp, ngôn ngữ như lưu, lời đặt để rất nên tao nhã, cách biện luận rất nên trún lý, như nhà ngọc phụng châu, thiết vàng mười khó sánh, đáng kính, đáng khen; vả trí ngu của tôi cũng ước trông cho tờ N. C. M. Đ. có người tài năng đáng học văn mình ra khỏi ngọn đốt cho sáng, ngộ điều đặc những trẻ em, mà ngày nay mới ngộ thấy tờ mắt chẳng sai. Ở bạn đồng bang đôi hẳn rằng mua nhưt-báo N. C. M. Đ. mà coi, nay để có (Tam tinh cũng chiếu) vào tờ N. C. M. Đ. rồi, là như vậy:

Ông Nguyễn-chánh-Sát thì cầm cây đuốt văn-mình, mà đơ lên, còn ông Nguyễn-tử-Thức và ông Nguyễn-duy-Hòa hai người cầm cây mà kêu ngộ đuốt cho tờ rặng, cho rộng nở thầy xa. (có phải là qui không?)

Trong cõi Nam-châu của chúng ta đây, những trẻ đang em mà được mở lòng mình hẳn thì xin hãy rặng mà nghe lời luận của ba ông này, huyện huyện diệu diệu.

Sau này tôi xin tặng ba ông, mỗi vị một bài thi cho ba ông nhân lăm.

Kính tặng ông Chủ bút
thi nhất thủ.

Khen ông Chủ-bút luận bài hay,
Đạy cách nuôi tâm rất đại tài;
Trí độ cao xa trừ thói tệ,
Lòng toan vẹn ngục phát chông gai,
Phổ thông Dân-Quốc cho mình hẳn,
Nương bóng Cờ-Tam lúc động dầy,
Kêu bạn đờ g bang mau tỉnh giấc,
Nghe lời luận báo ở ai ai!

HỒ ĐĂNG-VANG
Secrétaire et Identificateur,
à Kampot.

Kính tặng Thầy-giáo Nguyễn-duy-Hòa
thi nhất thủ.

Đôi hàng kính tặng Nguyễn-duy-Hòa,
Lời luận rõ ràng gấm vẽ hoa;
Đáng học tài tinh đường thể ấy,
Đủ đều tư chắc hiểu thông xa;

ại xuất tiền kho ra mà trả tiền đồ ăn lấy cho nhơn-dân. Trong xứ ấy, vua chẳng thấu thuế đinh, thuế điền chỉ hết T.ấn xài trong cung-điện thì là tiền thuế ợ các sở điền, sở đất của vua mà thôi. Có đều chỉ thuế-ngạc lăm, lè-dân mới mặc chun thuế-khố, bằng chẳng cuộc bắt-trắc thì khổ lo. Bởi trong kho không đủ tiền dự-trữ, cho nên mỗi khi đánh giặc, thì quân-linh phải đem lương-thực của mình theo mà ăn.

Chữ-g mới cắt ra sáu trăm chữ nhỏ theo phục vụ tôi, mỗi chữ đều ấn lương Nhà-nước. Chữ-g nó bền cất chòi ngay trước cửa tôi mà ở.

Rồi có lệnh nhà vàng chuẩn tiền kho ra cho ba trăm chữ thợ may cắt, may cho tôi một bộ y-phục theo dân bản-xứ. Có sáu chàng văn-nhơn đến dạy tôi nói tiếng nó. Còn mỗi ngày, lạng xa phụng tán, xe ngựa, và bộ-hạ của các quan qua lại trước cửa tôi đặng tập cho người

Ông thì bày cách bỏ đời tôi, chế thì xuôi đúng tên thuốc lian-xa. Rồi có người bàn rằng: Tôi thác đã đành rồi, mà xác cũ tôi đem lấp nơi nào cho khuất? Nếu chẳng khuất môi uế-trước bay khắp xứ, nhơn-dân hít vào chỉ cho khỏi phải bình ôn-dịch!

Lúc triều-đình còn nghị-sự, các quan phe vô-bián kéo nhau đến sắp hàng trước cửa triều. Lịnh hạ chỉ cho vào thì có hai vị vô-tướng vào hái-yết thuật chuyện sáu chủ nhỏ vì lịnh mà tôi để tha bằng lại cho đức vua hay. Vua nghe thì khen ngợi yêu-mến tôi chẳng cùng. Các quan thuộc cơ-mặt-viện cũng lấy làm hân-hoan mà nghe chuyện. Đó rồi đình-thần hạ lịnh, phải ra một xếp quá-gia rảo khắp chư châu chư quận, dạy làng xã nên buổi sớm mai phải nạp sáu con bò, bốn chục con trâu và các món vật-thực khác như là bình mì, rượu nho và các thứ rượu ngon khác. Đức vua

THÚ GIANG-HỒ

(Tích Giu-ly-oe du-ngoan)

Xứ Ly-ly-bu

HỒI THƯ NHƯT

(Tiếp theo)

Trong triều đức vua thường hội quần-thần lập, công-đồng bàn-tính cách thế đời tôi. Nghi-hoại nghị hấy mà đầu chẳng trong đầu, làm cho cả một nước lấy làm lo-lầu. Có kẻ hỏi: Thỏa tôi có bớt đời giấy rặng mới tính sao? Người bàn rằng: Còn thì ăn- uống đường ấy, ăn là trong một đời tháng tôi nuốt sạch hết lương-thực trung nước đi. Chừng ấy lấy gì cho dân sự ăn? Vậy thì phải giết phúc tôi đi cho rồi, song muốn giết cũng phải làm sao cho tội mới được!

Hạnh đảng còn này sanh chồi nhánh,
Cửa không truyền roi dạy trẻ ta.
Ngọc ấn còn-can này lộ rặng,
Chỉ bày mẫu nhiệm chói danh ra:

HỒ ĐĂNG-VANG
Secrétaire et Identificateur,
à Kampot.

Kính tặng ông Nguyễn-tử-Thức
thi nhất thủ.

Tử-Thức luận bày đáng phết son,
Canh nóng kỳ nghệ kỳ môi ngon.
Lục châu quân-tử ơn nhuần gội,
Sáu tinh quốc-dân cảm tự non,
Chỉ bảo đại-khôn lòng chẳng mồi,
Đạy đều hư-thiệt dạ chi môn;
Kính luận tế thể cho dân-Quốc,
Không Mịch truyền roi hậu phước còn.

HỒ ĐĂNG-VANG
Secrétaire et Identificateur,
à Kampot.
đồn kính


ngựa quen mặt tôi, hầu sau có thấy tôi mà không kính-hải. Lịnh truyền ra rồi, ai nấy đều giữ phận-sự mà làm, chẳng vi-sơ một mảy. Tôi học cũng có công, cho nên mang ba tuần, tôi đã thuộc lịnh quốc-ngữ rồi. Lúc ấy đức vua cũng năng ngự giá đến viếng tôi, và nhiều khi cũng hiệp lực cùng các giáo-sư mà dạy tôi đọc viết.

Hầu hết thì tôi tập nói những lời đúng mà câu xin đức vua mở trời để cho tôi thông-thả. Mỗi ngày tôi đều quì gối mà lập đi lập lại có bảy nhĩa đó. Vua liền phán cùng tôi rằng tôi lo-nhĩa mà chờ, chế việc đại-sự lăm, vua chưa nhứt định, để nghị-luận cùng cơ-mặt-viện đi. Mà trước hết tôi phải thể quyết rằng tôi phải hòa-hải cùng quan dân trong bản-xứ luôn chẳng được sai-chạy. Đường lý thì từ đây về sau, chúng nó sẽ đãi tôi một cách rất trọng-hậu. Đức vua hằng khuyến tôi kiến-tâm, phải lấy đạo-đức mà ở cùng

Nước màu nhuộm TÓC VÀ DAU

Một cách san: lẹ hiệu D. RICHARDS

Nước màu này tốt nhất, chắm một chút thì thầy tóc rầu đổi ra màu ĐỎ ĐẸP. — ĐỎ SẠM. — Hay là đen huyền



Theo ý mình muốn. Mà màu nhuộm cũng như là tự nhiên. Hề dùng thì thầy hiệu nghiệm, đã đều tốt mà chẳng hề phai lợt. Dùng nước màu này rất tiện, không mục tóc, mà làm cho tóc mềm, mượt và không rụng được.

Gởi cho hàng một cái mặng da quan tiền tây thì hàng sẽ gởi nước màu cho.

HÀNG A. SEGUIN
Rue de Moulis
Môn bài số 153 tại BURDEAUX có trữ bán

người trong xứ, ngộ hầu cho vua toại kỳ nguyện, dân khỏi âu-lo. Người lại bảo tôi rằng tôi phải ép mình mà sai quân lính xét coi trong mình tôi có binh-khí chi chẳng, vì thứ giuôm giáo mà vừa tay-tôi thì chúng nó coi lớn lăm. Luật nước buộc vậy, nên tôi miễn phiến. Tôi liền phục tâu rằng tôi xin vâng lời thánh-thượng phán đó và sẽ trừc tui, cỡi áo cho thánh-thượng xem. Lúc ấy, tôi học chưa đủ lời, nên có ai nói được thì nói, bằng không thì ra dấu. Vua tiếp nói rằng việc tra xét quần áo, phải có hai quan tuần-thành mới được, mà để biết luật nước nghiêm-nhắc, song tôi phải ưng-thuận mới xong. Vậy người để tin-cậy lấy tôi, nên gởi thân sông của hai quan tuần-thành ấy cho tôi, và hứa rằng: Khi nào tôi có biệt xứ-ra đi thì đồ của tôi trả hết lại cho tôi, món nào hư hao, hay là mất đi, sẽ tùy theo giá tôi định mà bồi-thường y số.

Chờng hai quan tuần-thành để lục-xét trong mình tôi thì tôi nắm chớp hai chủ nhỏ lấy mà giờ hồng lên. Đoàn tôi mới bắt chúng nó bỏ vào túi áo, đặng cho chúng nó đảo-soát cùng hết trong mình tôi. Nhưng làm như vậy chớ tôi còn hai cái ruột ngựa riêng và một cái túi kín để đựng vật tùy-thân tôi chẳng đưa ra cho chúng nó xét. Hai cái ruột ngựa ấy, một cái đựng một cái đồng-hồ bạc, một cái đựng ít đồng vàng.

Hai vị quan tuần-thành ấy có đem nghiên bát theo, hề kiểm-điểm món nào thì ghi liền vào sổ món ấy. Khi xem-xét đầu đó xong-xuôi rồi, hai quan mới xin tôi thả chúng nó ra, đặng chúng nó phân hồi phục chi.

(Sau sẽ tiếp theo)

TRẦN-SÁM-VÂN

HÀNG BÁN ĐỦ THỦ MỸ

(Commerces de diverses Machines)

Văn có một hàng Ang-là đại lý cho 50 nhà là...

- 1. Máy làm sữa và đồ thủy từ 1000 đến 4000.
2. Máy may lùa ru gòn lùa, gòn trắng, mỗi giờ...

3. Máy ép sữa làm đường ép dẹt ép đều làm...

4. Máy may dệt.
5. Máy thêu nước lùn ruộng.

6. Máy dệt và dệt lùa.
Các máy có thể quay tay, loại vật quay hoặc...

7. Máy thêu đơn khi dệt, từ 30 cho đến 150...

8. Máy ép sữa và đồ thủy.

9. Máy may gòn lùa khi chèo.

10. Máy làm giấy.

11. Máy dệt khi dệt-không dệt, giá rẻ.

12. Máy dệt để dệt các máy may cho gòn mau...

Khi giá cả định xong thì chờ mua phải vì chỉ...

Cái xin Lạp-thần quang cũ. Viết thư hoặc đến...

Nay kinh
Maison QUANG-HUY
24, rue Viénot. - Saigon.

CAFÉ RESTAURANT

45, rue Amiral Courbet SAIGON

Kính công chờ qui ông qui thầy đặng...

Nay tôi mới lập một quán cơm Tây tại...

đường Amiral Courbet số 45 Saigon...

ngưng nhà Khách-sang Nam-đông-Hương...

sau khi ăn cơm trưa và tối, phải tắm mỗi ngày một lần...

SÁU HOÀN; cần kham

NHI-THIÊN-ĐƯỜNG

PHARMACIE ASIATIQUE

38, Rue de Canton. - Cholon

Tiệm chính ở tại Quảng-đông, ông Lương-vỹ-Vi-Tế-Sanh chủ ra.

Suru-Độc-Linh-Dược

(THUỐC TRỊ BỆNH TIÊM-LA)

Bệnh Hoa-liều là một mại giặc lớn trong đời văn-minh thế-giới, hề mang lây...

Chờ như tiệm tôi đây, từ ra làm thuốc đến nay, vẫn trị các bệnh Hoa-liều cũng...

Bởi tôi xét rõ các cơ lý, nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông...

Chữ trị các chứng bởi bệnh Hoa-liều kể ra sau này:

- Phong thấp đau xương, Tim-la lở loét, Ban thân bất toại, Dương-mai mọc mụn, Ung thư nhọt gẻ, Lát voi lát đờng tiền, Ghế độc lỵ lỵ, Vết loét chỗ độc, Các chứng độc ngoài da.

Như ai có bị mấy chứng bệnh này thì xin đừng có tiết tiền, hãy mua mà uống, vì...

Mỗi hộp thuốc nước và thuốc hườn giá là 3400

ÍCH-NGUỒN-ĐƯỜNG LÃO DƯỢC PHÒNG

Ở ĐƯỜNG AMIRAL ROZE, SỐ 55, TẠI CHỢ CỬ SAIGON

丸補雙衣金 KIM-Y-SONG-BỒ-HOÀN (Thuốc bổ khí huyết)

Lấy là tự nhiên mà luôn sự sống của người cũng như sự sống của thảo mộc vậy...

Nếu Đồn-Đườn gia tâm chính xét mà chế nên phương thuốc Sâm-Nhưng-Kim-Y-Song-Bồ-Hoàn...

Tinh kém huyết khô, Minh gầy vóc ốm, Mỗi lưng tê gối, Hai hoai tứ chi, Tinh thần đăm suy, Chẳng vui phòng sự, Lao tằm tiêu tử, Mộng寐 đi tinh, Tờ sắc không chừng, Tham vui quá độ, Xảy xâm một mảy, Nhứt đờu chẳng vắng, Đêm nằm trăn trọc, Ăn uống không tiêu, Làm việc quá nhiều, Nặng nề thân thể, Khi mệt khi khỏe, Bệnh hậu thất điều, Các chứng kể đây, T-1 nên hiệu nghiệm, Thuốc này mẫu nhiệm, Bồi bổ tinh thần, Chẳng sánh tiền đơn, So tay thuốc phạt.

Nguyên tiệm tôi đã khai sáng từ năm 1868 đến nay, chuyên chế rỗng các thứ thuốc hay thần hiệu, đều có dùng cái...

益元堂老藥房



Thuốc bổ này bắt luôn đồn ông đồn bà giá trị...

Một hoàn giá..... 0\$50 Trọn hộp bốn hoàn giá... 1\$80

丸散膏丹科婦 Phụ khoa-không-phụng-hoàn THUỐC ĐIỀU KINH-CHƯƠNG TỬ

Phạm người đồn bà đường kinh nguyệt...

Nguyên tiệm tôi đã khai sáng từ năm 1868 đến nay, chuyên chế rỗng các thứ thuốc hay thần hiệu, đều có dùng cái...

TRỊ NHỮNG CHỨNG 1. Đồn bà khí huyết kém suy, đường kinh không tốt...

Mỗi một hoàn giá..... 0\$40 Nguyên một hộp 4 hoàn giá. 1\$80

CẢO BẠCH

Nguyên tiệm tôi đã khai sáng từ năm 1868 đến nay, chuyên chế rỗng các thứ thuốc hay thần hiệu, đều có dùng cái...

NAM-THÀNH-CƠ CÔNG-TY

Đại-lý cơ xưởng Hué-kỳ bán các thứ máy sau đây

- 1. Máy xay lúa ra gạo trắng số 1, mỗi giờ xay từ 4 tới 6 tạ, giá chẵn: 3.000 \$.
- 2. Máy xay lúa ra gạo trắng số 2, mỗi giờ xay từ 2 tới 3 tạ, giá chẵn: 2.000 \$.
- Ấy là khi về Motor chạy điê-khê, 16 mã lực, và dây chần. Mỗi giờ tốn điê-khê là 0\$06 đến một cái má thời.
- 3. Máy xay bằng tay: 500 \$.
- 4. Motor chạy điê-khê, 16 mã lực, mỗi cái riêng, giá là 1.600 \$.



5. Máy ép dầu, xay đậu, ép sữa làm đường, máy đem nước lên ruộng, máy đèn khí, máy tán sà-lốp, v.v. v.v. Song chưa biết giá chẵn. - Chừng máy lại Siipon chủ mua muốn cho bốn hiệu đến nhà, áp máy và thử cho các việc hoàn tất, thì phải chịu chút điê-khê phí lý và nhơn công. Xứ nào không có điê-khê thì phải dùng Motor chạy dầu, hoặc số-gie (chaudière) chạy củi hay là trấu.

Xin hãy viết thư hoặc đến bưu hiệu mà thương nghị. Giá định đó là tốt nhất, không có hãng nào hời hợt, nên bốn hệu xưởng có lẽ các nhà cư phủ sẽ giúp đỡ hàng cho mau thành tựu.

Nay kính,
LÊ-HỮU-NÊN
Directeur des Compagnies,
233, rue d'Espagne, Saigon.

TIỆM Trương-văn-Hạnh SADEC

Cả bán xe máy mới và đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Linh thấp muốn đến khi đi (carburer) theo cuộc quan, bán, taxi, kỹ yên, Tân-gia, hạ-thy.

Khán đoa bằng nhiều tây tốt thượng hạng, bán mới và bán cũ về một xe máy hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thư cho tôi tôi sẵn lòng ký lượng gửi contre remboursement nghĩa là đóng bạc tại nhà thư mà lành đó.

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc-ngữ Prix-courant.

TRƯƠNG-VĂN-HẠNH,
chủ khải.

MỸ XAY LÚA ra gạo trắng

Monsieur Nguyễn-thanh-Liêm có mua máy xay lớn nên muốn bán máy xay lúa nhỏ (xay ra gạo trắng), máy này chạy bằng dầu lửa thì thường rất phương tiện, mỗi người đều coi máy được, không cần chi người thao máy móc cho lắm. Vậy máy ông trong Lục châu có muốn dùng máy xay ấy xin mời đến nhà hay là viết thư mà thương nghị.

NGUYỄN-THANH-LIÊM.
ở An-hóa (Mytho)

杜再雄大藥房 DŨ-TÀI-SANH ĐẠI-DƯỢC PHÒNG

26 rue Gia-long, 26. - CHOLON.

Tiệm trồng răng

Tại tiệm tôi có trồng răng, và dịch răng bằng vàng, các chân khéo léo mà giá, rẻ lắm - Tại đền-tiểu cũng có bán đủ các thứ thuốc như máy nhà, thuốc lớn của Langka và đủ các hiệu của các nhà thuốc danh tiếng bên Tàu, bên-hiệu cũng có bán chế nhiều thứ thuốc rất hay. Lục châu như vậy có nước mua, thì xin gửi thư đến, tôi sẽ gửi contre remboursement cho chẳng sai.

DŨ-TÀI-SANH ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG,
chủ khải.

MỸ KỸ

Tiệm họa chơn dung và khắc con dấu ở đường Túc, số 16
NGANG NHÀ HÀNG MOTTET, SAIGON

Kính cáo quí khách đặng h. y, tại tiệm tôi có làm má đá bằng đá cẩm thạch đá xanh Tonkin có đủ các thứ kiểu.

Có khắc con dấu bằng đồng, mũ tròn bằng cây, chạm bản đồng cùng họa điều thảo mộc theo là nhân hiệu, văn v.v. v.v. Mộ bia chạm bản đá cẩm thạch.

Có thợ họa chơn dung nhảm hình người mà vẽ bằng dầu sơn vô bổ, nước thuốc, mực Tàu, viết chỉ tian, họa biển liền và tranh, họa sơn thủy.

Articles du Tonkin et Chinoisures en tous genres.

TRƯƠNG-NG C GIU CÁN KHẢI.

QUỲNH-MỸ

NGUYỄN-NGỌC-CỬ
Số 20, đường Amiral-Courbet
(CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, củi, nước-mắm, tằm, tằm, trà-bột, trà-tàu, thuốc hút cũng các vật dùng khác.

Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng

Tiệm này bán rô-g nước-mắm ở tỉnh Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại đây. Mua vật chi, hoặc sai đến hàng phố, gửi giấy, thì có kẻ đem đến nhà chẳng sai. Nay thì tại có dọn một chỗ ăn chỗ nghỉ sạch sẽ tử tế. Muốn dùng cơm té bữa ăn, hay là muốn dùng cơm thưng cũng được. Lại có chỗ nghỉ ngơi thong thả xin chờ ông ghé chơi một phen thì biết.

怡 A-KONG 生

Tiệm máy ở tại đường Duperré, số 87
SAIGON.

Tiệm tôi lập nên đã 45 năm rồi, từ ông già tôi lập đến nay, tôi thế cho ông già tôi, may dù các thứ quần áo theo kiểu Langka và kiểu Hồng Mao, hoặc nữ hoặc vải bố Tây, đủ các thứ. Máy để may mà giá lại về trên các tiệm khác. Xin chờ ông này đến tiệm tôi, đợi thử vài món, thì tôi cũng sẵn lòng tiếp đãi tử-tế.

A-KONG kính cáo.

Tiệm khắc con dấu



Kính trình chữ quí vị tôi có lập tiệm khắc con dấu đồng và mũ thung (timbre cuivre et caoutchouc) bằng đồng, chạm mộ bia đá cẩm thạch để má (pierres tombales), lại có họa tình chơn dung đủ kiểu văn v.v.

Chư vị muốn dùng kiểu nào xin gửi thư cho tôi thì tôi sẽ hết lòng làm cho vừa ý và tính giá thiệt rẻ, tôi rất đội ơn vô cùng.

Vente d'articles du Tonkin

Có bán các thứ hàng bắc, lụa-xuyến, the, lĩnh, bàng-sa, lụay lông, đồ đồng, đồ thau, văn v.v.

NGUYỄN-CHI-HÒA
GRAVEUR
42, Rue Amiral-Dupré. - Saigon

E. POURTOU

Đường Amiral-Dupré, số 25 đến 30 SAIGON

Mã rượu chất đỏ, trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadais, hiệu St-Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Có phân giải rõ ràng không có rượu không có rượu rượu mạnh, ai muốn tranh bán không nói, vì rượu tốt mà giá lại rẻ.

BỒN HIỆU SAI TRÈ ĐEM ĐẾN NHÀ
Bồn hiệu có làm từ gạo kéo với sữa chủ vườn làm rượu có tiếng tại xứ Médoc, và bây chủ vườn có danh ở xứ Bordeaux. Kina Pélissier Goudron Robert khai vị tưu có danh và hiệp theo pháp vệ sinh hơn hết.

Rượu Sam-banh, rượu hạt chi Sam-banh, rượu chất, thượng mỹ tưu hiệu Bordeaux, hiệu Bourgogne và rượu ăn bán rất nhay nhán.

TRONG LỤC CHÂU AI MUỐN MUA SẼ ĐỔI ĐẾN CHO SONG CHỦ MUA PHẢI CHỊU TIỀN SỔ PHẢI

NAM-HÔNG-PHÁT KHÁCH SẠN

ở đường Boulevard Bonnard, số 106
ngang Gare de l'Est nhỏ Saigon-Corap,
tại chợ mới Saigon.

Bán rượu tây và sữa xe máy, đèn cocoon và đèn alcool.
Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua bất cứ vật chi thì tôi sẵn lòng, niệm kỹ lưỡng gửi tới chỗ ở máy ông.

HUYEN-TRU-ẤT.

LÒI RAO

Kính cùng tôn kính quan khách được hay : Nhà ngũ hiệu DƯƠNG-HUỆ-VĨNH-PHÚC, ở đường AMIRAL COURBET, môn bãi 53, Saigon, phòng vệ sạch sẽ tinh anh, đã rộng rãi mát mẻ, mà giá tiền rẻ hơn, lại gần gần chính Saigon, rất tiện bề cho quan khách tới lui, xin rộng lòng thì ăn một chuyến thì sẽ rõ trong tiệm chúng tôi lễ hiến kính sí là thế nào.

ANTOINE BÀU, đồn kính,
N° 53, Amiral Courbet.

ĐỒNG ÂM TỰ VỊ

Có phụ thêm những chữ không phải đồng âm mà khó viết

DICTIONNAIRE DES HOMONYMES ANNAMITES

Accompagné d'un appendice comprenant tous les mots difficiles à écrire

PAR **Nguyễn-vân-Mai**

Professeur d'Annamite au Collège Chasseloup-Laubat
Membre du Comité de Perfectionnement de l'Enseignement Indigène au Cochinchine.

Trong sách này có đủ những chữ khó viết, thuộc chữ đồng âm cũng chữ không nhằm đồng âm, mà phải viết hỏi hay là ngã, hoặc viết đ hay ơ ở trước, e hay là t có g hay là không g ở sau.

Nhơn có lời khuyên của quan Đốc học chính, ngày 31. Aout 1910, dạy rằng: « Đem các khoa thi lời dạy, làm trong những bài học về tiếng, Annam quan giám khảo chấm vở lời học nghiêm. Vậy nên lời dạy đ đơn giản này, ngử hầu giúp các trẻ viết chữ quốc-ngữ cho đúng theo Tự điển Géninbi et Paulus Cua. Hễ có nghi ngại chữ nào, lật quyển này ra mà coi, thì viết không sai.

Bán tại tiệm Quỳnh-Ny, 20, rue Amiral Courbet (Chợ Bến-thành mới) và các nhà in và bán sách Annam tại Saigon.

SÁCH GIA PHỒ

(Livres de Famille)

Bề biên chép tên ông bà cha mẹ, vợ, con v. v. các đầu quan hệ trong gia đình 30 trường, giấy thượng hạng, bìa dày, có nhiều dấu rất hữu ích nên biết.

Giá bán lẻ..... 0\$40

Ở mua mua gởi recommendé. 0\$50

Mua bán lại (đây là mua lại)... 0\$32

Còn mua nhiều cho 30%

Mỗi nhà nên mua 1 cuốn

Bán tại tiệm **QUANG-HUY**,
54, rue Viénot-Saigon
gần chợ

HÔTEL DE FRANCE

NAM-VIỆT KHÁCH-LÂU

157, Rue Catinat, SAIGON

Lâu nay ai ai cũng biết chỗ nhà **Hôtel de France** là một cái lâu ba tầng cao lớn nguy nga, nay cải hiệu lại là « **Nam-Việt Khách-Lâu** » có 63 cái phòng rộng lớn sạch sẽ mát mẻ vô cùng, để cho lữ-châu chư quân-tử nghỉ ngơi trong khi có dịp phải đến Saigon. Phòng thì phân làm hai hạng: Hạng nhứt và hạng nhì. Lại có sân-phòng riêng rộng rãi, để cho vị nào có đam vợ con theo đông, ở chung một phòng cho thuận tiện. Hoặc có muốn giải lao, thì có sân các thứ rượu tây ngọt ngon tiêu đồ. Bể bơi dùng cơm hoặc Tây hoặc Nam, thì bữa-hiệu cũng sẵn lòng tiếp đãi.

Phòng cho mượn ngày thì từ 1\$00 đến 1\$50. Nếu vị nào muốn mượn tháng, thì từ 15\$00 đến 20\$00.

Cái xin chú ông thiếu cố, đến nghỉ thử một phen, chắc sao chú ông cũng vui lòng tại chi.

NAM-ĐÔNG-LỢI

56, Rue Viénot, Saigon

Hiệu **NAM-ĐÔNG-LỢI**, là cửa hàng Annam của họ Nam-Kỳ Co-tu-phương-chức-công-ty, lập ra mà bán đủ các thứ.

Hàng-Hiếu.
Hàng-Tàu. — Hàng-Tây.

Nón caques, Valises.
Bố may mừng Annam dệt rẻ và chắc.
Ông sọc thau, sọc bạc, ở trơn, ở chạm vân vân.

Vòng gai, trà ướp sen, ướp thủy-tiên.
May quần áo Annam.
May áo quần Tây; đồ trắng, đồ kaki, áo chemises, blouses.

Hàng thật giá — may may ăn công rẻ — có mượn được thay giới.

Xin mời quý khách đồng-bang tới xem chơi.

BRI-QUANG-CHIÊU.

NỮ-CÔNG-THẠNH

Bảng. — The. — Lược-lông.
Lương. — Sa. — Là. — Nhiều.
Lãnh. — Xuyên. — Hàng-tàu.
Nhứt-bôn. — Hàng-Tây.

Bán tại tiệm **Nữ-công-Thạnh** của **M^{me} Trần-quang-Nghiêm** tại chợ mới Saigon đường Espagne số 82.

Có thợ may khéo. — Tiệm đáng tin.
Hàng tốt. — Giá rẻ.

Đèn khí. — Từ năm đèn lập sắp lên.
Đèn khí ngọn lửa trắng.
Từ 50 đèn lập sắp lên.
Giấy và Đồ phụ tùng về việc đèn khí.
Mũi sống đầu lửa và đầu sáng.

Bán sỉ và bán lẻ
Tại tiệm **Lục-ảnh Khách-lâu** của **M. Trần-quang-Nghiêm.**

Saigon, đường Espagne số 84.
Giá rẻ hơn các nơi.

PNOM-PENH BAZAR

TRƯỜNG-XUÂN

BÁN SỈ **BÁN LẺ**

Ngôi viết « Sans rivale » hình giống thứ **Sergent Major**, mỗi hộp 144 ngó, 12 hộp 0\$70. — 144 hộp 77\$00.

Crème đánh giầy đen và vàng 12 hộp nhỏ 0\$45. — 12 hộp lớn 0\$75.

Sách mới: « **Tinh hải anh trich** » (chuyện đời nay) trọn bộ 2 cuốn mỗi cuốn 0\$30.

Giấy viết thơ: mỗi hộp 50 tờ, 50 bao đôi có màu « **Toile Supérieure** » 12 hộp 9\$85.

Giấy viết thơ: mỗi hộp 50 tờ, 50 bao đôi có màu « **Idylle** » 12 hộp 9\$80.

Giấy viết thơ: mỗi hộp 50 tờ, 50 bao đôi có màu « **Conette** » 12 hộp 8\$50.

Hào thơ vàng thũ thường 3\$00 một ngàn cái.

Lf-rủ-Du,
24-25, Quai Piquet, Pnom-Penh.

VUA LỚN TRỪ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI XÍ NHIỆP NẾM BOTTET và các ty


H. BLANC và HAUFF

Đường CATINAT, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thụng và ra vo)

Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng và ve, ve lớn, ve phân nửa và ve góc tư.



SỮA BIỆU CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới vắt ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc không đường

Vàng sữa béo lén



Sữa bò hiệu **CON GẤU** tại hành Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVÉ-SOURIS

Máy viết chữ hiệu **UNDERWOOD**, viết rõ ràng bền.

Bijouterie Saigonnaise

Tiệm **MINH-THÀNH-HÒA** bán đồ nữ-trang
23, Rue Schroeder, 23 — Saigon

Khúc lời cho lữ-châu chư quý-khách đừng rỏ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trang theo kiểu kim-thời, rất nên xinh đẹp, ở tại chợ Saigon đường Schroeder số 23. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ nữ-trang ở Capéc, ở vùng Thủy-linh (Rue des Marins) số 184, tục danh là hàng

chảo-đá, nên tôi thường hiệu ý quý-bà quý-cô ưa dùng đồ nhẹ nhàn và hué-mỹ.

Từ khi tôi mở 3 căn tiệm ấy đến nay cũng nhờ ơn quý-bà chiểu cố cho người đồng-bang nên việc tôi rất cảm ơn, ngày nay mà trong lữ-châu hiệp-hàng, lập tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lấy làm vui mừng cho các ông và chú xin cho các ông cho mua thành tựu.

Nay kính,
Minh-thành-Hòa là **Minh-thành**.

Ông Lê-văn-Vô

Là Lương-y cựu của Nhà-nước, học tại **Hàng-lâm-y-viện** bên tây (Alger) đã có coi các nhà thương bên tây và Annam được 35 năm. Trị đủ chứng bịnh trong nước Nam. Ai muốn uống thuốc xin tới tại nhà ở Dakao, đường Paul-Bert số 43 ngang rạp hát của ông Đốc-phủ-Kiệt.

NHÀ IN VÀ NHÀ BÁN SÁCH

J. VIẾT

59, rue d'Ormeau, — Saigon

Nhà in này lập ra đã hơn 10 năm rồi, in đủ các thứ các kiểu, có làm in đồ tại kho sách Nhà-nước và các Sở Tham-biện. — Có đóng bla sách đủ kiểu, rất khéo rất đẹp. — Có in đủ các thứ thiệp quan hôn tang tế, nhiều kiểu nhiều màu hoa hoè rực rỡ, mạ vàng công đẹp. — Vày xin **Lục-châu** chư quân-tử, có cần đóng viết chi, hãy đến tiệm tôi, tôi sẽ làm miễn mà tính giá lại rẻ. — Tiệm tôi cũng có bán đồ Thơ, Tuồng, Truyện, Sách.

LỜI RAO CÁN KIẾP

Luôn dịp tôi kính cho **Lục-châu** chư quý-ông rỏ, nhưn tôi thấy đương thời buổi này máy nơi rầy hái xa chốn thị thành, ít có thấy thuốc hay, cho nên có nhiều khi người ta rỏ bị bịnh gấp ngặt, không biết thầy đâu mà rước cho kịp, phải bị hiểm nghèo. Nay có ông **Nguyễn-tân-tường** ứng ý mà làm ra một cuốn sách hiệu là: **KINH NGHIỆM LƯƠNG THUỐC**, Ngoài khoa cấp cứu, có phụ thêm nhiều bài thuốc nam, cứu cấp rỏ thần hiệu, để giúp đồng ban trong cơn nguy cấp.

Vày xin **Liệt-vị** hảo tâm mua lấy để dành, hoặc trong xóm có ai rỏ bị bịnh hiểm nghèo, coi theo đó mà cứu người, hy cũng là một đức đại hữu kim đức.

Định giá mỗi cuốn là..... 0\$50

Lục-châu quan cố, nhưn vì cáo mệnh mua xin có gởi thơ cho nhà in tôi, hiệp là: **J. VIẾT**, rue d'Ormeau, Saigon.